

HƯỚNG DẪN TRA CỨU TÀI LIỆU

Tài liệu trong thư mục này được sắp xếp theo trật tự phân cấp của bảng Phân loại DDC

Sau trật tự này, ấn phẩm được miêu tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD.

Trong mỗi một môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu (đối với sách), theo tên tác giả (đối với luận án).

Tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác trong từng môn loại khoa học.

Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo các dấu hiệu như: Ký hiệu phân loại, chủ đề, tên tài liệu, chỉ số phân loại, chỉ số từ khóa...

Trật tự phân cấp (Cấp 1 + 2) của bảng phân loại DDC

000. Tin học, tri thức và hệ thống

100. Triết học & Tâm lý học

100: Triết học

150: Tâm lý học

160: Lôgich học

170: Đạo đức học

180. Triết học cổ đại...

200. Tôn giáo

300. Khoa học xã hội

310: Suu tập thông kê tổng quát

320: Khoa học chính trị

330: Kinh tế học

340: Luật pháp

350: Hành chính công và khoa học...

370: Giáo dục

400. Ngôn ngữ

500. Khoa học tự nhiên và toán học

510: Toán học

520. Thiên văn học và khoa học...

530. Vật lý học

540. Hóa học và khoa học liên quan

550. Khoa học về trái đất

560. Cổ sinh vật học. Cổ động...

580. Thực vật

590. Động vật

600. Công nghệ

610: Y học và sức khỏe

620: Kỹ thuật và các hoạt...

630: Nông nghiệp

640: Quản lý nhà cửa và gia đình

650: Quản lý và các dịch vụ...

660: Kỹ thuật hóa học...

670: Công nghệ sản xuất

680: Sản xuất sản phẩm...

690: Nhà và xây dựng

700. Nghệ thuật và vui chơi giải trí

800. Văn học và tu từ học

900. Lịch sử và địa lý

910: Địa lý và du hành

920: Tiểu sử, phả hệ học, huy hiệu

930: Lịch sử thế giới cổ đại

Trong từng ký hiệu của từng tài liệu, có đại diện cho các dấu hiệu theo thứ tự như : Ngôn ngữ, khổ sách, địa chỉ tại kho và vị trí xếp giá của tài liệu.

Trong đó: D = Kho đọc

M = Kho mượn

T = Kho tra cứu

TC – V/ = Kho Tạp chí đóng (P. 401)

G = Kho Giáo trình

LA = Kho Luận án

Ví dụ: VV-D1/0085 :Tài liệu Tiếng Việt, khổ vừa, kho đọc

AL-M/0100 :Tài liệu tiếng Anh khổ lớn, kho mượn

510G29/001 :Tài liệu kho Giáo trình

V-TK/1000 :Tài liệu kho Tra cứu

MỤC LỤC

MÔN LOẠI	NỘI DUNG	TRANG
000.	Tin học, tri thức và hệ thống	3-4
100.	Triết học và Tâm lý học	4-5
300.	Khoa học xã hội	5-7
320.	Khoa học chính trị	8
335.	Chủ nghĩa xã hội và hệ thống có liên quan	9
330.	Kinh tế	9
370.	Giáo dục	9-17
390.	Phong tục, nghi lễ và văn hóa dân gian	18
400.	Ngôn ngữ	18-19
510.	Toán học	19-22
530.	Vật lí	22-25
540.	Hóa học	26-29
570.	Khoa học về sự sống, sinh học	30-31
580.	Thực vật học	32
590.	Động vật học	32-33
600.	Công nghệ	33-36
800.	Văn học và tu từ học	36-48
900.	Lịch sử và Địa lí	48-50

000. TIN HỌC, TRI THỨC VÀ HỆ THỐNG

001. Lê, Văn Hậu.

Nhận dạng xâu chữ số viết tay liên tục/ Lê Văn Hậu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Máy tính, Chuyên ngành: Công nghệ thông tin: 60.48.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 96 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0626

Phân loại (DDC): 005.7137

*Tóm tắt : Giới thiệu tổng quan về đề tài và cơ sở lý thuyết về xử lý ảnh ứng dụng trong đề tài. Tìm hiểu các phương pháp nhận dạng xâu chữ số viết tay. Xây dựng lên thực nghiệm để kiểm thử nhận dạng xâu chữ số viết tay sử dụng tập dữ liệu CVL Digit Strings.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đức Dũng - TS

002. Phạm, Hồng Nhung.

Tập đỉnh thống trị hoàn chỉnh/ Phạm Hồng Nhung: Luận văn Thạc sĩ Công nghệ thông tin, Chuyên ngành: Hệ thống thông tin: 60.48.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 60 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0660

Phân loại (DDC): 005.1015115

*Tóm tắt : Nghiên cứu bài toán tập đỉnh thống trị hoàn chỉnh trong lý thuyết đồ thị. Phân tích giải thuật PDS (Finder for Trees) áp dụng cho bài toán tìm tập đỉnh thống trị hoàn chỉnh trên cây. Xây dựng phần mềm cho giải thuật tìm tập đỉnh thống trị hoàn chỉnh trên cây.

Người hướng dẫn : Vũ Đình Hòa - PGS.TSKH

003. Phan, Thành Hưng.

Ứng dụng siêu đồ thị tìm khóa tối thiểu trong cơ sở dữ liệu quan hệ/ Phan Thành Hưng: Luận văn Thạc sĩ Công nghệ thông tin, Chuyên ngành: Khoa học máy tính: 60.48.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 58 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1216

Phân loại (DDC): 005.756

*Tóm tắt : Trình bày các kiến thức cơ bản về mô hình quan hệ, bao gồm các khái niệm, các ngôn ngữ đại số quan hệ, các phép quan hệ... Bên cạnh đó giới thiệu về siêu đồ thị, định nghĩa và một số khái niệm cơ bản về siêu đồ thị. Nghiên cứu các tính chất của siêu đồ thị; đưa ra các kết quả quan trọng bằng việc ứng dụng siêu đồ thị. Giới thiệu chương trình thực nghiệm trên cơ sở thuật toán đã xây dựng trong các chương trước và so sánh với các thuật toán có sẵn.

Người hướng dẫn : Vũ Đình Hòa - PGS.TSKH

004. Phan, Thị Thủy.

Vận dụng mô hình dạy học 5E vào dạy học Tin học lớp 11 THPT/ Phan Thị Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 86 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1826

Phân loại (DDC): 004.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu về định hướng đổi mới dạy học Tin học ở trường phổ thông nói chung, định hướng dạy học lập trình giải bài tập nói riêng; mô hình dạy học 5E; thực trạng việc dạy học lập trình ở lớp 11. Đề xuất các biện pháp sư phạm nhằm vận dụng mô hình 5E vào dạy học Tin học lớp 11 THPT. Triển khai thực nghiệm sư phạm để kiểm định tính khả thi, hiệu quả của các biện pháp đã đề ra đối với việc nâng cao chất lượng dạy học lập trình giải bài tập cho học sinh.

Người hướng dẫn : Trịnh Thanh Hải - PGS.TS

100. TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC

005. Nguyễn, Hải Thanh.

Biểu hiện tính cách ở sinh viên người Dao miền núi phía Bắc/ Nguyễn Hải Thanh: Luận án Tiến sĩ Tâm lí học, Chuyên ngành: Tâm lí học: 62.31.04.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 143 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1381

Phân loại (DDC): 155.20899597805971

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lí luận tâm lí học về tính cách sinh viên người Dao. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp tâm lí sư phạm, thực nghiệm làm rõ tính khả thi của biện pháp góp phần nâng cao nhận thức về biểu hiện tính cách phù hợp và giảm thiểu biểu hiện tính cách không phù hợp trong học tập ở sinh viên người Dao miền núi phía Bắc.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Uẩn - GS.TS%Trần Thị Lệ Thu - PGS.TS

006. Nguyễn, Ngân Hà.

Tư tưởng pháp trị của Hàn Phi Tử - giá trị và hạn chế/ Nguyễn Ngân Hà: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 108 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1814

Phân loại (DDC): 181.11

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lí luận về tư tưởng pháp trị của Hàn Phi Tử, ý thức pháp luật và giáo dục ý thức pháp luật. Đánh giá những giá trị và hạn chế trong tư tưởng pháp trị của Hàn Phi Tử. Phân tích thực trạng giáo dục ý thức pháp luật ở nước ta hiện nay. Trên cơ sở đó vận dụng những giá trị và hạn chế trong tư tưởng pháp trị của Hàn Phi Tử vào việc giáo dục ý thức pháp luật cho người dân Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Thị Quỳnh - TS

007. Nguyễn, Thị Thu Hà.

Kỹ năng giao tiếp của sinh viên dân tộc ít người trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái/ Nguyễn Thị Thu Hà: Luận văn Thạc sĩ Tâm lí học, Chuyên ngành: Tâm lí học: 60.31.04.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0904

Phân loại (DDC): 153.609597157

*Tóm tắt : Hệ thống hóa, khái quát hóa một số vấn đề lý luận về giao tiếp, kỹ năng giao tiếp. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất thực nghiệm biện pháp tác động để nâng cao một số kỹ năng giao tiếp cho sinh viên dân tộc ít người trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Hồng - TS

008. Trần, Thị Cúc.

Mối quan hệ con người - tự nhiên trong triết học Lão Tử và ý nghĩa của nó với việc bảo vệ môi trường sinh thái ở Việt Nam hiện nay/ Trần Thị Cúc: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 96 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1829

Phân loại (DDC): 181.114

*Tóm tắt : Luận văn làm rõ mối quan hệ con người – tự nhiên trong triết học của Lão Tử bao gồm: mối quan hệ của con người – tự nhiên trong tư tưởng về Đạo và học thuyết vô vi. Trên cơ sở đó rút ra ý nghĩa và những giải pháp trong việc bảo vệ môi trường sinh thái ở Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Lê Thị Duy Hoa - TS

009. Vũ, Thị Mai.

Tư tưởng thân dân của Nho giáo - giá trị và hạn chế/ Vũ Thị Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 80 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1800

Phân loại (DDC): 181.09512

*Tóm tắt : Phân tích rõ nguồn gốc và nội dung tư tưởng; những giá trị và hạn chế chủ yếu trong tư tưởng thân dân của Nho giáo nguyên thủy. Trên cơ sở đó làm rõ sự kế thừa, tư tưởng thân dân, “lấy dân làm gốc” của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Hoàng Thị Hạnh – TS

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

010. Lương, Thị Tâm Uyên.

Giáo dục thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên khối cơ quan Trung ương/ Lương Thị Tâm Uyên: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và lịch sử giáo dục: 62.14.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 155 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1265

Phân loại (DDC): 305.80071

*Tóm tắt : Nghiên cứu và làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về giáo dục thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất, tổ chức thực nghiệm một số biện pháp giáo dục thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên khối cơ quan Trung ương.

Người hướng dẫn : Phan Thanh Long - PGS.TS% Nguyễn Đức Trí - PGS.TS

011. Ngô, Thị Ánh Tuyết.

Giảm thiểu sự phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam hiện nay/ Ngô Thị Ánh Tuyết: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 111 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0654

Phân loại (DDC): 305.509597

*Tóm tắt : Nghiên cứu một số vấn đề lý luận và thực tiễn về sự phân hóa giàu nghèo và việc giảm thiểu phân hóa giàu nghèo ở nước ta hiện nay. Phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp góp phần giảm thiểu sự phân hóa giàu nghèo đang ngày càng bộc lộ rõ và gia tăng ở nước ta hiện nay.

Người hướng dẫn : Bùi Thị Hoàn - TS

012. Nguyễn, Thị Tuyết Nhung.

Quá trình di cư và hoạt động chính trị - xã hội của người Việt ở Lào (1893 - 1945)/ Nguyễn Thị Tuyết Nhung: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử thế giới: 62.22.03.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 169 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1354

Phân loại (DDC): 304.85940597

*Tóm tắt : Làm rõ một số khái niệm và lí thuyết về di cư, hình thức, nguyên nhân di cư. Phân tích những nhân tố tác động tới quá trình di cư của người Việt đến Lào và tìm hiểu về quá trình di cư của người Việt đến Lào; hoạt động chính trị - xã hội của người Việt ở Lào (1893 – 1945). Làm rõ những nhân tố tác động đến hoạt động chính trị - xã hội của người Việt ở Lào, sự tham gia trong bộ máy chính quyền của thực dân Pháp và phong trào đấu tranh chống Pháp của người Việt ở Lào thời Pháp thuộc. Rút ra những nhận xét về quá trình di cư và hoạt động chính trị - xã hội của người Việt ở Lào thời Pháp thuộc.

Người hướng dẫn : Đỗ Thanh Bình - GS.TS%Nguyễn Thị Huyền Sâm - TS

013. Nguyễn, Văn Phụng.

Tư sản người Việt ở Trung Kỳ từ đầu thế kỉ XX đến năm 1930/ Nguyễn Văn Phụng: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 62.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 165 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1241-42

Phân loại (DDC): 305.550959740904

*Tóm tắt : Phân tích những điều kiện lịch sử và nguồn gốc xuất thân của tư sản người Việt ở Trung Kỳ đầu thế kỷ XX. Tái hiện có hệ thống hoạt động sản xuất, kinh doanh của tư sản người Việt ở Trung Kỳ trên từng lĩnh vực, ngành kinh tế cụ thể; sự tham gia của họ vào phong trào dân tộc dân chủ từ đầu thế kỷ XX đến năm 1930. Qua đây làm rõ những thành công và hạn chế trong hoạt động của bộ phận tư sản người Việt ở Trung Kỳ 30 năm đầu thế kỷ XX. Bước đầu rút ra những đặc điểm và vai trò lịch sử của bộ phận tư sản người Việt ở Trung Kỳ trong 30 năm đầu thế kỷ XX.

Người hướng dẫn : Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

014. Quách, Thành Long.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và sự vận dụng tư tưởng đó trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay/ Quách Thành Long: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 60.22.03.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 106 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1821

Phân loại (DDC): 305.42

*Tóm tắt : Làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ. Chỉ ra thực trạng và đề xuất những giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

Người hướng dẫn : Trần Thị Minh - TS

015. Tống, Thị Quỳnh Hương.

Chế độ Varna trong thư tịch cổ Ấn Độ/ Tống Thị Quỳnh Hương: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử thế giới: 62.22.03.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1387

Phân loại (DDC): 305.51220954

*Tóm tắt : Tìm hiểu về hệ thống thư tịch cổ Ấn Độ, đặc biệt là những thư tịch được sử dụng trong luận án. Từ đó, bước đầu chỉ ra được những giá trị của thư tịch cổ trong việc tìm hiểu về chế độ Varna nói riêng và xã hội Ấn Độ cổ đại nói chung. Phân tích chế độ Varna được phản ánh trong thư tịch cổ Ấn Độ về nguồn gốc, sự phân biệt giữa các Varna trên một số lĩnh vực. Trên cơ sở đó rút ra những nhận xét về chế độ Varna trong thư tịch cổ Ấn Độ cũng như vai trò của chế độ này đối với xã hội Ấn Độ thời cổ đại.

Người hướng dẫn : Đinh Ngọc Bảo - PGS.TS

016. Trần, Văn Hùng.

Phong trào nông dân ở Bắc Kỳ từ năm 1930 đến năm 1945/ Trần Văn Hùng: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 62.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 159 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1273

Phân loại (DDC): 305.5633095973

*Tóm tắt : Phân tích thực trạng đời sống của nông dân ở Bắc Kỳ từ năm 1930 đến năm 1945 dưới những chính sách cai trị của thực dân Pháp, quân phiệt Nhật và phong kiến tay sai. Tiến hành khôi phục lại tương đối đầy đủ, khách quan phong trào đấu tranh của nông dân Bắc Kỳ từ năm 1930 đến năm 1945. Trên cơ sở đó đánh giá khách quan vai trò của nông dân đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam thời kỳ 1930 - 1945, đồng thời đánh giá khách quan vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với giai cấp nông dân trong cuộc vận động cách mạng thời kỳ 1930 - 1945.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Am - PGS.TS%Nguyễn Thị Hòa - PGS.TS

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

017. Nguyễn, Phương Mai.

Quan hệ Nga - Nhật Bản về vấn đề Triều Tiên và Mãn Châu cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX/ Nguyễn Phương Mai: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử thế giới: 62.22.03.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 158 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1376

Phân loại (DDC): 327.4705209034

*Tóm tắt : Phân tích những nhân tố tác động đến sự xuất hiện mối quan hệ giữa Nga và Nhật Bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX xung quanh vấn đề Triều Tiên và Mãn Châu. Hệ thống và tái hiện quá trình giải quyết mâu thuẫn giữa Nga và Nhật Bản về vấn đề Triều Tiên và Mãn Châu từ lúc hình thành đến khi mâu thuẫn phát triển đến đỉnh điểm (chiến tranh 1904 – 1905), chỉ ra những nhân tố tác động đến mỗi bên trong quá trình giải quyết mâu thuẫn; từ đó phân tích bản chất của mối quan hệ này trong suốt tiến trình của nó. Nghiên cứu những đặc điểm của mối quan hệ này và tác động của nó đối với lịch sử Nga, Nhật Bản và khu vực Đông Bắc Á cũng như sự chuyển biến của quan hệ quốc tế trước, trong và sau khi chiến tranh Nga – Nhật Bản kết thúc năm 1905. Trên cơ sở đó đưa ra những tác động, hệ lụy từ kết quả của quá trình giải quyết mối quan hệ giữa hai nước Nga, Nhật đối với lịch sử khu vực và lịch sử thế giới những thập niên sau đó.

Người hướng dẫn : Lại Bích Ngọc - PGS.TS% Dương Duy Bằng - TS

018. Nguyễn, Thị Thu Hà.

Hình thành và phát triển thế giới quan khoa học cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp trong dạy học môn Giáo dục chính trị/ Nguyễn Thị Thu Hà: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1380

Phân loại (DDC): 320.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn của việc hình thành, phát triển thế giới quan khoa học cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp trong dạy học môn Giáo dục chính trị. Phân tích thực tiễn việc hình thành, phát triển thế giới quan khoa học cho học sinh trung cấp chuyên nghiệp trong dạy học môn Giáo dục chính trị. Đề xuất các biện pháp dạy học môn Giáo dục chính trị hướng tới hình thành, phát triển thế giới quan khoa học cho học sinh trung cấp chuyên nghiệp. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để chứng minh những biện pháp đã đề xuất là phù hợp, khả thi và đem lại hiệu quả cao đối với việc hình thành, phát triển thế giới quan khoa học cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp trong dạy học môn Giáo dục chính trị.

Người hướng dẫn : Nguyễn Như Hải - PGS.TS% Nguyễn Đức Thìn - TS

019. Trần, Thị Bích Phương.

Hướng dẫn tự học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên trường Đại học Dân lập Phương Đông/ Trần Thị Bích Phương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp giảng dạy Giáo dục chính trị: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 115 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1154

Phân loại (DDC): 324.25970750711

*Tóm tắt : Cơ sở lý luận và thực tiễn hướng dẫn tự học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên cao đẳng, đại học. Phân tích thực trạng và nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng của việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên trường Đại học Dân lập Phương Đông còn thấp. -Tiến hành thực nghiệm để so sánh đối chứng, xác định những khó khăn, thuận lợi và tính khả thi của các biện pháp đã đề ra.

Người hướng dẫn : Trần Thanh Hương - TS

335. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ HỆ THỐNG CÓ LIÊN QUAN

020. Tạ, Thị Thúy Ngân.

Biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên trong dạy học môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin ở trường Đại học, Cao đẳng/ Tạ Thị Thúy Ngân: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 285 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1339

Phân loại (DDC): 335.430711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về phát triển lý luận phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên trong dạy học bộ môn. Xác định rõ các nguyên nhân của thực trạng và đề xuất được các biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên trong dạy học môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin ở các trường Đại học, Cao đẳng đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục đại học và đổi mới giảng dạy lý luận Chủ nghĩa Mác Lênin ở các trường Đại học, Cao đẳng hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Cư - PGS.TS%Đào Thị Ngọc Minh - PGS.TS

330. KINH TẾ

021. Chu, Thị Thu Thủy.

Kinh tế nông nghiệp tỉnh Hải Dương thời kỳ 1883 - 1945/ Chu Thị Thu Thủy: Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 62.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 151 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1349

Phân loại (DDC): 338.109597340904

*Tóm tắt : Luận án làm rõ những nhân tố tác động đến kinh tế nông nghiệp tỉnh Hải Dương thời kỳ 1883 - 1945: điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế, chính trị và xã hội có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tỉnh Hải Dương; tình hình kinh tế nông nghiệp tỉnh Hải Dương trước năm 1883. Phân tích thực trạng kinh tế nông nghiệp của tỉnh Hải Dương thời kỳ thuộc địa và sự chuyển biến trong từng giai đoạn: giai đoạn 1883 - 1918 và giai đoạn 1919 - 1945 trên các phương diện chủ yếu như: tình hình ruộng đất, hình thức tổ chức sản xuất, kỹ thuật sản xuất và kết quả hoạt động sản xuất. Trên cơ sở đó đánh giá tác động của nông nghiệp đối với kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương thời kỳ 1883 - 1945. Từ đó, đánh giá khách quan về bản chất của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam.

Người hướng dẫn : Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

370. GIÁO DỤC

022. Bùi, Thị Kim Thanh.

Quản lí công tác chủ nhiệm lớp ở trường Trung học phổ thông Lục Ngạn số 1 tỉnh Bắc Giang/ Bùi Thị Kim Thanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 102 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1815

Phân loại (DDC): 373.11060959725

*Tóm tắt : Nghiên cứu vấn đề lý luận về quản lý công tác chủ nhiệm lớp ở trường Trung học phổ thông. Phân tích thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT Lục Ngạn số 1, tỉnh Bắc Giang.

Người hướng dẫn : Cao Đức Tiến - PGS.TSKH

023. Bùi, Văn Tú.

Quản lý phát triển năng lực dạy học theo chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên Trung học cơ sở thành phố Tam Điệp tỉnh Ninh Bình/ Bùi Văn Tú: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 123 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0861

Phân loại (DDC): 373.1120959739

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý phát triển năng lực dạy học theo chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên Trung học cơ sở. Đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý phát triển năng lực dạy học theo chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên các trường Trung học cơ sở thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Đồng thời tiến hành khảo nghiệm nhằm khẳng định tính khoa học, cần thiết, khả thi của các biện pháp này.

Người hướng dẫn : Trương Thị Bích - TS

024. Cáp, Trọng Hoàn.

Quản lý dạy học tại Học viện Cảnh sát Nhân dân trong bối cảnh đổi mới giáo dục/ Cáp Trọng Hoàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1226

Phân loại (DDC): 378.125

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của quản lý dạy học trong các cơ sở giáo dục Đại học. Phân tích thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý dạy học tại Học viện Cảnh sát Nhân dân trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Người hướng dẫn : Đào Lan Hương - TS

025. Đinh, Anh Tú.

Quản lý thiết bị dạy học tại các trường THPT huyện Ba Vì thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu trường chuẩn Quốc gia/ Đinh Anh Tú: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 122 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0880

Phân loại (DDC): 373.1330959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận quản lý thiết bị dạy học ở các trường Trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý thiết bị dạy học tại các trường THPT huyện Ba Vì thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu trường chuẩn quốc gia.

Người hướng dẫn : Vũ Kim Thanh - TS

026. Đỗ, Thị Thảo.

Can thiệp sớm giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỉ/ Đỗ Thị Thảo: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục: 62.14.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 157 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1257-58

Phân loại (DDC): 371.94393

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về rối loạn phổ tự kỉ, can thiệp sớm giáo dục và biện pháp can thiệp sớm giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỉ lứa tuổi mầm non. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất thực nghiệm các biện pháp can thiệp sớm giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỉ nhằm khẳng định tính khoa học, khả thi và hiệu quả của các biện pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hoàng Yến - GS.TS%Nguyễn Xuân Hải - PGS.TS

027. Huỳnh, Kim Tường Vi.

Day học thành ngữ, tục ngữ cho học sinh Tiểu học trong giờ Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp/ Huỳnh Kim Tường Vi: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 164 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1276

Phân loại (DDC): 372.6595922044

*Tóm tắt : Nghiên cứu các vấn đề lí luận: bản chất, đặc trưng của thành ngữ, tục ngữ, lí luận về làm giàu vốn từ, làm giàu vốn thành ngữ, tục ngữ theo quan điểm giao tiếp, đặc điểm nhận thức và hứng thú của học sinh Tiểu học liên quan đến việc học thành ngữ, tục ngữ. Khảo sát, đánh giá thực tiễn dạy học thành ngữ, tục ngữ trong môn tiếng Việt ở Tiểu học theo quan điểm giao tiếp. Xây dựng “ngân hàng” thành ngữ, tục ngữ và soạn thảo hệ thống bài tập dạy học thành ngữ, tục ngữ theo quan điểm giao tiếp để dạy học ở Tiểu học. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng tính khả thi và kết quả bước đầu của hệ thống bài tập đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Lê Phương Nga - GS.TS%Phan Thị Hồng Xuân - TS

028. Huỳnh, Thị Hương.

Quản lí đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên Tiểu học ở huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang/ Huỳnh Thị Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học, Chuyên ngành: : . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1816

Phân loại (DDC): 372.11020959725

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận quản lý đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên Tiểu học. Tìm hiểu, phân tích thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên tiểu học huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và khảo nghiệm tính cần thiết, tính khả thi của các biện pháp đó.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Phán – PGS.TS

029. Lê, Thị Kim Liên.

Giáo dục giá trị sống cho học sinh các trường Trung học cơ sở quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo/ Lê Thị Kim Liên: Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và Lịch sử Giáo dục học: 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 116 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1836

Phân loại (DDC): 373.01190959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Khảo sát thực trạng và đề xuất xây dựng các biện pháp giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS trên địa bàn quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Người hướng dẫn : Vũ Lệ Hoa - PGS.TS

030. Nguyễn, Duy Bình.

Quản lý dạy học môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh sinh viên Tây Bắc/ Nguyễn Duy Bình: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 108 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0884

Phân loại (DDC): 378.128

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận dạy học, quản lý dạy học môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh trong các trường Cao đẳng, Đại học. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý dạy học phù hợp ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh sinh viên Tây Bắc nhằm nâng cao hiệu quả quản lý dạy học trong giai đoạn hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Ngọc Long - TS

031. Nguyễn, Thị Kim Hằng.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh lớp 4 thông qua dạy học một số dạng toán có lời văn/ Nguyễn Thị Kim Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục Tiểu học: 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 117 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0900

Phân loại (DDC): 372.7044

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh lớp 4 trong quá trình dạy học Toán ở Tiểu học. Tìm hiểu việc triển khai dạy học và đề xuất một số biện pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh lớp 4 thông qua dạy học một số dạng toán có lời văn. Tổ chức thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất và điều chỉnh nếu cần.

Người hướng dẫn : Trần Ngọc Lan - PGS.TS

032. Nguyễn, Thị Lý.

Quản lý thực hiện xã hội hóa giáo dục trong xây dựng trường Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia ở huyện Mỹ Đức, Hà Nội/ Nguyễn Thị Lý: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 95 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1832

Phân loại (DDC): 373.01150959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về Xã hội hóa giáo dục trong xây dựng trường Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia. Khảo sát thực trạng quản lý thực hiện xã hội hóa giáo dục trong việc xây dựng trường Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia ở huyện Mỹ Đức, Hà Nội và nguyên nhân của thực trạng đó. Đề xuất một số biện pháp quản lý thực hiện xã hội hóa giáo dục trong xây dựng trường Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thanh Bình - PGS.TS

033. Nguyễn, Thị Trà Mi.

Quản lý thực hiện chương trình môn Hóa học cấp THCS quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo định hướng tiếp cận năng lực/ Nguyễn Thị Trà Mi: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 128 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1081

Phân loại (DDC): 373.120959731

*Tóm tắt : Nghiên cứu các vấn đề lý luận về quản lý thực hiện chương trình môn Hóa học cấp THCS theo định hướng tiếp cận năng lực. Phân tích thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý thực hiện chương trình môn Hóa học cấp THCS, quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội theo định hướng tiếp cận năng lực.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hoàng Yến - GS.TS

034. Nguyễn, Thị Tuyết Hạnh.

Nghiên cứu chức năng của Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Việt Nam thời kì đổi mới phục vụ công tác bồi dưỡng Hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu xã hội/ Nguyễn Thị Tuyết Hạnh: Luận án Tiến sĩ Quản lý giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.05.01 . - H.: Đại học Giáo dục, 2012 . - 262 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1374

Phân loại (DDC): 373.12012

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về chức năng của Hiệu trưởng trường học. Phân tích làm rõ chức năng của Hiệu trưởng trường THPT Việt Nam trong điều kiện môi trường kinh tế, xã hội và giáo dục có những thay đổi, xác định các năng lực tương ứng, kiến thức, kĩ năng mà Hiệu trưởng cần có để thực hiện tốt các chức năng. Tìm hiểu thực trạng nhận thức và đề xuất một số nội dung đổi mới công tác bồi dưỡng Hiệu trưởng trường THPT đáp ứng yêu cầu thực hiện các chức năng của Hiệu trưởng trong thời kì đổi mới.

Người hướng dẫn : Phạm Thành Nghị - GS.TS

035. Nguyễn, Văn Lâm.

Phát triển đội ngũ giảng viên các trường Cao đẳng Giao thông Vận tải thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế/ Nguyễn Văn Lâm: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2014 . - 211 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1364

Phân loại (DDC): 378.12

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển đội ngũ giảng viên. Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên của các trường Cao đẳng ngành giao thông vận tải đáp ứng yêu cầu của thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; khảo nghiệm và thực nghiệm một số giải pháp để khẳng định sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp.

Người hướng dẫn : Phạm Thành Nghị - GS.TS%Nguyễn Dục Quang - PGS.TS

036. Nguyễn, Xuân Bình.

Quản lý đào tạo nhân lực điều dưỡng ở các trường Cao đẳng Y tế đáp ứng nhu cầu xã hội/ Nguyễn Xuân Bình: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 185 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1245-46

Phân loại (DDC): 378.11

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của quản lý đào tạo nhân lực điều dưỡng ở các trường Cao đẳng Y tế đáp ứng nhu cầu xã hội. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp quản lý đào tạo nhân lực điều dưỡng ở các trường Cao đẳng Y tế đáp ứng nhu cầu xã hội trong giai đoạn hiện nay. Khảo sát lấy ý kiến chuyên gia về các giải pháp và thử nghiệm một nội dung trong số các giải pháp đề xuất tại trường Cao đẳng Y tế Hà Nội làm minh chứng cho tính khả thi và tính thực tiễn của các giải pháp.

Người hướng dẫn : Bùi Minh Hiền - PGS.TS

037. Nông, Thị Huệ.

Quản lý hoạt động dạy học ở các trường Trung học phổ thông vùng tái định cư huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La theo hướng đổi mới giáo dục hiện nay/ Nông Thị Huệ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 99 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1114

Phân loại (DDC): 373.11020959718

*Tóm tắt : Khái quát cơ sở lý luận quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng ở các trường THPT theo các lý thuyết dạy học và quản lý dạy học hiện đại. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý hoạt động dạy học của Hiệu trưởng nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở các trường THPT vùng tái định cư huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Người hướng dẫn : Trần Đình Tuấn - PGS.TS

038. Phạm, Thị Thu Thủy.

Giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ khuyết tật trí tuệ 4 - 5 tuổi ở trường Mầm non hòa nhập/ Phạm Thị Thu Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 60.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 85 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1217

Phân loại (DDC): 371.92

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận của giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ khuyết tật trí tuệ 4 – 5 tuổi ở trường Mầm non hòa nhập. Đánh giá thực trạng và đề xuất thực nghiệm một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ khuyết tật trí tuệ 4 – 5 tuổi ở trường Mầm non hòa nhập.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thanh Bình - PGS.TS

039. Phạm, Thị Thúy Hồng.

Quản lý đào tạo nghề tại các trường Cao đẳng Nghề theo tiếp cận năng lực thực hiện/ Phạm Thị Thúy Hồng: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 211 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1352

Phân loại (DDC): 378.101

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề, quản lý đào tạo nghề, năng lực thực hiện, tiếp cận năng lực thực hiện, quản lý đào tạo nghề theo tiếp cận năng lực thực hiện. Khảo sát thực trạng, đánh giá thực tiễn và đề xuất các giải pháp quản lý đào tạo nghề nhằm nâng cao năng lực thực hiện nghề nghiệp cho người học; khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các giải pháp; tổ chức thực nghiệm giải pháp "Tổ chức bồi dưỡng năng lực tự đánh giá các năng lực thực hiện cho người học".

Người hướng dẫn : Phó Đức Hòa - PGS.TS%Ngô Hiệu - PGS.TS

040. Phạm, Văn Giáp.

Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giảng viên âm nhạc trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội/ Phạm Văn Giáp: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1227-28

Phân loại (DDC): 378.125

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận về quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên âm nhạc ở bậc Đại học. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên âm nhạc ở trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật quân đội trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Trên cơ sở đó khảo nghiệm và thực nghiệm biện pháp quản lý.

Người hướng dẫn : Nguyễn Kế Hào - PGS.TSKH

041. Phan, Văn Sỹ.

Quản lý tài chính của các sở giáo dục và đào tạo khu vực Tây Bắc đối với trường Trung học phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục/ Phan Văn Sỹ: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1266

Phân loại (DDC): 373.1206

*Tóm tắt : Hệ thống hóa và xây dựng cơ sở lý luận về quản lý tài chính của Sở Giáo dục & Đào tạo đối với trường THPT trong bối cảnh đổi mới giáo dục, tăng cường phân cấp quản lý tài chính giáo dục, tăng cường tự chủ và tự chịu trách nhiệm xã hội của trường học. Khảo sát, phân tích đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý sử dụng tài chính của Sở Giáo dục & Đào tạo khu vực Tây Bắc đối với trường THPT trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Khảo nghiệm và thử nghiệm biện pháp quản lý tài chính của các Sở Giáo dục & Đào tạo khu vực Tây Bắc đối với trường THPT được đề xuất.

Người hướng dẫn : Đặng Quốc Bảo - PGS.TS%Nguyễn Thị Thu Hằng - TS

042. Soulivanh, Phommachit.

Cơ sở khoa học của quy hoạch đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm Luông Nậm Thà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đến năm 2020/ Soulivanh Phommachit: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 180 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1235-36

Phân loại (DDC): 378.1209594

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy hoạch phát triển giáo dục nói chung và quy hoạch đội ngũ giảng viên nói riêng. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực tiễn và đề xuất quy hoạch đội ngũ giảng viên Cao đẳng Luông Nậm Thà đến năm 2020 và những biện pháp chủ yếu thực hiện quy hoạch đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Luông Nậm Thà. Khảo nghiệm và thử nghiệm tính hợp lý của quy hoạch, tính cần thiết và khả thi của các giải pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Kiểm - PGS.TS

043. Trần, Đức Hiếu.

Quản lý đánh giá kết quả học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học Việt Nam/ Trần Đức Hiếu: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 187 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1271

Phân loại (DDC): 378.167

*Tóm tắt : Xác định cơ sở lý luận về quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học. Đánh giá tính cấp thiết, tính khả thi của các biện pháp đề xuất và thử nghiệm một biện pháp đã đề xuất tại trường Đại học Điện lực.

Người hướng dẫn : Trần Thị Tuyết Oanh - PGS.TS%Nguyễn Vũ Bích Hiền - PGS.TS

044. Trần, Mạnh Cường.

Quản lý hệ thống thông tin quản lý giáo dục phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình/ Trần Mạnh Cường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 94 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1155

Phân loại (DDC): 371.2

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về quản lý hoạt động của hệ thống thông tin quản lý giáo dục phòng Giáo dục và Đào tạo. Đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý hệ thống thông tin quản lý giáo dục của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hòa Bình đáp ứng yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

Người hướng dẫn : Bùi Văn Quân - PGS.TS

045. Trần, Thị Hải.

Quản lí tài chính ở trường Trung học phổ thông C Thanh Liêm tỉnh Hà Nam/ Trần Thị Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 60.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 99 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0906

Phân loại (DDC): 373.12060959737

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lí tài chính ở các trường THPT. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất, khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của một số biện pháp quản lí tài chính ở trường THPT C Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Người hướng dẫn : Trương Thị Thúy Hằng - TS

046. Trần, Thị Hải Yến.

Quản lí bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của trường Trung học phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp/ Trần Thị Hải Yến: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lí giáo dục: 62.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 240 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1237-38

Phân loại (DDC): 373.1102

*Tóm tắt : Hệ thống cơ sở lý luận về bồi dưỡng và quản lí bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của trường THPT theo chuẩn nghề nghiệp. Khảo sát, phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lí bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên của trường THPT công lập theo chuẩn nghề nghiệp. Trên cơ sở đó khảo nghiệm và thử nghiệm để khẳng định tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp quản lí bồi dưỡng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Thức - PGS.TS%Nguyễn Vinh Hiền - TS

047. Trần, Thị Quỳnh Nga.

Dạy học từ ngữ đồng nghĩa trong môn tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh Tiểu học/ Trần Thị Quỳnh Nga: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - tiếng Việt: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 161 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1249-50

Phân loại (DDC): 372.6595922044

*Tóm tắt : Nghiên cứu các vấn đề lí luận ngôn ngữ và lí luận dạy học từ ngữ đồng nghĩa; hệ thống các khái niệm, phân tích vai trò của từ ngữ đồng nghĩa trong hoạt động giao tiếp và vấn đề phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh tiểu học. Khảo sát, đánh giá thực tiễn dạy học từ ngữ đồng nghĩa trong môn tiếng Việt ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp. Xây dựng hệ thống bài tập dạy học từ ngữ đồng nghĩa với tư cách là một biện pháp chủ đạo tác động đến cả nội dung lẫn phương pháp, góp phần nâng cao chất lượng dạy học lớp từ vựng này trong môn tiếng Việt trên cả hai bình diện: tiếp nhận và tạo lập ngôn ngữ. Thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm tra tính khả thi của hệ thống bài tập và các định hướng tổ chức thực hành bài tập đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Lê Phương Nga - GS.TS

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HÓA DÂN GIAN

048. Bùi, Xuân Tiệp.

Dân ca Gầu Plênh và lễ hội Gầu Tào của người Hmông ở Lào Cai - truyền thống và biến đổi/ Bùi Xuân Tiệp: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học dân gian: 62.22.01.25 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 310 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1259-60

Phân loại (DDC): 398.208995972

*Tóm tắt : Kế thừa, chọn lọc, nâng cao những kết quả nghiên cứu Gầu plênh đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với tín ngưỡng, phong tục tập quán, môi trường diễn xướng tại lễ hội Gầu Tào; lý giải hiện tượng từ góc độ địa văn hóa, văn hóa tộc người. Làm rõ những đặc trưng trong diễn xướng và thi pháp Gầu plênh. Phân tích giá trị tiêu biểu về nội dung, nghệ thuật Gầu plênh trên phương diện thẩm mỹ ngôn từ; đồng thời làm rõ, sâu sắc hơn đặc trưng nguyên hợp của văn học dân gian; thẩm định, đánh giá giá trị của chúng trong cuộc sống quá khứ, hiện tại và tương lai. Nghiên cứu sự tương đồng, khác biệt của các vùng lễ hội và của các người Hmông; nghiên cứu sự biến đổi, ảnh hưởng của chúng trong xã hội đương đại, ảnh hưởng của chúng đến đối tượng học sinh phổ thông, đề xuất các giải pháp quản lý, bảo tồn, phát huy những giá trị tốt đẹp bản sắc văn hóa Hmông trên địa bàn tỉnh biên giới Lào Cai.

Người hướng dẫn : Phạm Thu Yên - PGS.TS

400. NGÔN NGỮ

049. Nguyễn, Thị Bạch Dương.

Trường nghĩa "động vật" trong truyện đồng thoại Việt Nam/ Nguyễn Thị Bạch Dương: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam: 62.22.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 171 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1270

Phân loại (DDC): 495.9220143

*Tóm tắt : Xác lập khung lí thuyết của đề tài như lí thuyết về trường nghĩa, lí thuyết định danh trong ngôn ngữ học, lí thuyết về thể loại truyện đồng thoại trong văn học và lí thuyết tâm lí trẻ em trong tâm lí học. Thống kê, phân loại và xác lập các tiểu trường cơ bản trong trường nghĩa "động vật" ở truyện đồng thoại. Miêu tả đặc điểm các tiểu trường và các phương thức định danh động vật trong truyện đồng thoại. Tìm hiểu giá trị của trường nghĩa "động vật" trong truyện đồng thoại.

Người hướng dẫn : Bùi Minh Toán - GS.TS

050. Nguyễn, Thị Bích Hợp.

Ẩn dụ ý niệm "đồ ăn" trong tiếng Việt/ Nguyễn Thị Bích Hợp: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam: 62.22.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 167 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1272

Phân loại (DDC): 495.92201454

*Tóm tắt : Hệ thống hóa các vấn đề Ngôn ngữ học tri nhận làm cơ sở lí thuyết trực tiếp cho đề tài. Tìm hiểu ý niệm "đồ ăn" và miền ý niệm "đồ ăn" trong tiếng Việt; xây dựng cấu trúc của miền, xác định và phân tích điển mẫu thông qua phân tích khối liệu và điều tra xã hội học. Khảo sát, nghiên cứu các miền ý niệm khác có quan hệ ẩn dụ với miền ý niệm "đồ ăn", xác lập hệ thống ánh xạ, nhận diện cơ chế ánh xạ và hòa trộn ý niệm giữa các miền. Thống kê, phân loại, phân tích các ẩn dụ ý niệm "đồ ăn" nổi bật. Chất lọc và lí giải những giá trị văn hóa, bản sắc tị duy dân tộc qua ẩn dụ ý niệm "đồ ăn". So sánh, đối chiếu với tiếng Anh trong các trường hợp cần thiết: giá trị tri nhận tương đương nhưng khác biệt về phương thức; hoặc phương thức tương tự nhưng có ý nghĩa khác.

Người hướng dẫn : Đặng Thị Hảo Tâm - PGS.TS

051. Nguyễn, Thị Hải Thiện.

Kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ của trẻ Mẫu giáo/ Nguyễn Thị Hải Thiện: Luận án Tiến sĩ Tâm lí học, Chuyên ngành: Tâm lí học chuyên ngành: 62.31.04.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 151 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1345

Phân loại (DDC): 401.9

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận nghiên cứu kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ của trẻ Mẫu giáo: làm rõ các xu hướng nghiên cứu về kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ; xây dựng khái niệm công cụ, tiêu chí đánh giá, các biểu hiện và mức độ kỹ năng nói; xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ của trẻ Mẫu giáo. Phát hiện thực trạng kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ của trẻ Mẫu giáo, những yếu tố chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến kỹ năng này của trẻ. Đề xuất một số biện pháp tác động tâm lý - sư phạm nhằm nâng cao kỹ năng nói tiếng mẹ đẻ cho trẻ Mẫu giáo.

Người hướng dẫn : Trần Hữu Luyến - GS.TS%Nguyễn Thị Huệ - PGS.TS

052. Phạm, Thị Thoan.

Đặc điểm kết học, nghĩa học, dụng học của thành ngữ tiếng Việt trên báo Công an Nhân dân/ Phạm Thị Thoan: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ Việt Nam: 62.22.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 191 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1268

Phân loại (DDC): 495.9225

*Tóm tắt : Khảo sát, thống kê, phân loại thành ngữ tiếng Việt trên các ấn phẩm Báo Công an Nhân dân đầu thế kỉ XXI (từ năm 2000 – 2015) ở ba bình diện: kết học, nghĩa học, dụng học. Hệ thống hóa những tiền đề lý luận được chọn làm cơ sở lý luận cho đề tài như: lý thuyết về thành ngữ tiếng Việt, lý thuyết ba bình diện của ngôn ngữ, sơ lược về phong cách ngôn ngữ báo chí. Chỉ ra đặc điểm của thành ngữ tiếng Việt trên ba bình diện kết học, nghĩa học, dụng học cũng như vai trò, giá trị của chúng khi sử dụng trên Báo Công an Nhân dân.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Lương - PGS.TS%Đỗ Việt Hùng - GS.TS

510. TOÁN HỌC

053. Lê, Giang.

Những khía cạnh số học của lý thuyết phân bố giá trị/ Lê Giang: Luận án Tiến sĩ Toán học, Chuyên ngành: Hình học và Tôpô: 62.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1231-32

Phân loại (DDC): 516

*Tóm tắt : Trình bày định lí không gian con Schmidt trên trường số đối với mục tiêu di động. Nghiên cứu dạng định lượng của định lí không gian con Schmidt cho họ các đa thức với nghiệm trên đa tạp xạ ảnh cho trường hợp tổng quát. Giới thiệu dạng hiệu quả của định lí không gian con Schmidt trên trường hàm. Trên cơ sở đó đưa ra định lí cơ bản thứ hai của lý thuyết phân bố giá trị.

Người hướng dẫn : Đỗ Đức Thái - GS.TSKH%Gerd. Dethloff - GS.TSKH

054. Lê, Văn Chi.

Cấu trúc loại (Ω) của không gian mầm hàm chỉnh hình giá trị Banach/ Lê Văn Chi: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 26 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0914

Phân loại (DDC): 515.732

*Tóm tắt : Trình bày một số khái niệm: không gian lồi địa phương, không gian Banach, không gian Fréchet, tính chất bất biến (Ω), không gian mầm của các hàm chỉnh hình. Nghiên cứu về tựa chuẩn $[H(K;X)]'$ và tính chất (Ω) của $[H(K;X)]'$. Trên cơ sở đó đưa ra ứng dụng của tựa chuẩn $[H(K;X)]'$.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Khuê - GS.TSKH

055. Nguyễn, Chí Trung.

Phát triển tư duy thuật toán cho học sinh thông qua dạy học thuật toán ở trường Trung học phổ thông/ Nguyễn Chí Trung: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 154 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1233-34

Phân loại (DDC): 518.10712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về việc dạy học thuật toán. Trình bày các biểu hiện của sự phát triển tư duy thuật toán theo hai mức mô tả thuật toán: mức độ thủ công (giải bài toán theo thuật toán) và mức độ điều khiển (giải bài toán dựa vào máy tính). Đề xuất một số cách tiếp cận mới trong dạy học thuật toán ở trường THPT. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Lê Khắc Thành - PGS.TS%Hồ Cẩm Hà - PGS.TS

056. Nguyễn, Thanh Tùng.

Dạy học xác suất thống kê theo hướng vận dụng vào nghiệp vụ y tế cho sinh viên ngành Y - Dược/ Nguyễn Thanh Tùng: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 160 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1351

Phân loại (DDC): 519.0711

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lí luận và thực tiễn của việc vận dụng xác suất thống kê vào nghiệp vụ y tế. Nghiên cứu mục tiêu, nội dung chương trình và giáo trình xác suất thống kê trong một số trường Đại học Y – Dược. Tìm hiểu thực trạng dạy học xác suất thống kê cho sinh viên ngành Y – Dược với việc tăng cường vận dụng vào nghiệp vụ y tế. Đề xuất một số biện pháp dạy học xác suất thống kê cho sinh viên ngành Y – Dược ở Trường Đại học Y – Dược. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Luận – TS%Cao Thị Hà - PGS.TS

057. Nguyễn, Thị Hồng Nhung.

Dạy học chủ đề hệ phương trình ở trường Trung học phổ thông bằng phương pháp khám phá/ Nguyễn Thị Hồng Nhung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 99 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1823

Phân loại (DDC): 512.94260712

*Tóm tắt : Luận văn làm sáng tỏ khái niệm khám phá Toán và những kĩ năng giải hệ phương trình ở lớp 12. Phân tích thực trạng dạy và học chuyên đề hệ phương trình; trên cơ sở đó đề xuất những tình huống dạy học giải hệ phương trình cho học sinh lớp 12 bằng phương pháp khám phá và những hoạt động của giáo viên hướng dẫn học sinh trong những tình huống đó. Tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả của đề tài.

Người hướng dẫn : Bùi Văn Nghị - GS.TS

058. Nguyễn, Thị Minh Hải.

Định lí phân tách và ứng dụng/ Nguyễn Thị Minh Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Hình học - tôpô: 60.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 32 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0908

Phân loại (DDC): 516

*Tóm tắt : Trình bày về tập lồi, tiêu chuẩn cho tính lồi, chiều và tôpô của tập lồi; các định lí phân tách và tính chất. Nghiên cứu ứng dụng của các định lí phân tách trong việc chứng minh các kết quả nổi tiếng trong hình học lồi như định lí Jung, Krein-Milman, Helly,... và các bổ đề của Farkas trong quy hoạch tuyến tính.

Người hướng dẫn : Phạm Hoàng Hà - TS

059. Nguyễn, Thị Thu Huyền.

Phép lập tìm nghiệm chung của bài toán cân bằng và bất đẳng thức biến phân/ Nguyễn Thị Thu Huyền: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích (Giải tích hàm): 60.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 70 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0680

Phân loại (DDC): 515.72

*Tóm tắt : Trình bày một số tính chất hình học của không gian Hilbert, không gian Banach, điểm bất động của ánh xạ không giãn. Nghiên cứu phép lập hội tụ đến nghiệm chung của bài toán cân bằng và bất đẳng thức biến phân.

Người hướng dẫn : Lê Anh Dũng - TS

060. Phan, Văn Lý.

Dạy học Toán ở trường Cao đẳng Sư phạm theo hướng tăng cường vận dụng Toán học vào thực tiễn/ Phan Văn Lý: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 162 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1353

Phân loại (DDC): 510.711

*Tóm tắt : Tìm hiểu về phương hướng ứng dụng và phương hướng lý thuyết trong sự phát triển của Toán học, các giai đoạn phát triển của Toán học gắn với nhu cầu của thực tiễn nhằm khẳng định rõ hơn mối liên hệ giữa Toán học và thực tiễn. Nghiên cứu cấu trúc năng lực vận dụng toán học vào thực tiễn và đề xuất một số năng lực thành phần cơ bản trong năng lực vận dụng toán học vào thực tiễn. Phân tích thực trạng việc giảng dạy một số môn Toán cơ bản cho sinh viên Toán Cao đẳng Sư phạm ở một số trường Sư phạm với việc tăng cường vận dụng thực tiễn; thực trạng kiến thức về vận dụng Toán học vào thực tiễn của giáo viên dạy Toán ở một số trường THCS. Đề xuất các biện pháp tác động vào quá trình giảng dạy một số môn Toán cơ bản theo hướng tăng cường vận dụng Toán học vào thực tiễn. Thực nghiệm sư phạm nhằm minh họa tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Luận – TS% Lê Văn Hồng - TS

530. VẬT LÝ HỌC

061. Dương, Đại Phương.

Áp dụng thống kê Fermi-Dirac biến dạng q và phương pháp thống kê mômen trong nghiên cứu một số tính chất nhiệt động, tính chất từ của kim loại và màng mỏng kim loại/ Dương Đại Phương: Luận án Tiến sĩ Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí lí thuyết và vật lí Toán: 62.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 146 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1356

Phân loại (DDC): 530.4

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về tính chất nhiệt động và tính chất từ của kim loại, màng mỏng kim loại. Nghiên cứu thống kê Fermi-Dirac, lý thuyết q số với dao động từ fermion biến dạng q và thống kê Fermi-Dirac biến dạng q. Phân tích nội dung cơ bản của lý thuyết thống kê mômen trong nghiên cứu tính chất nhiệt động của màng mỏng kim loại với các cấu trúc lập phương tâm diện và lập phương tâm khối ở áp suất không và dưới tác dụng của áp suất. Trên cơ sở đó đưa ra các kết quả tính số đối với nhiệt dung và độ cảm thuận từ của khí điện tử tự do trong một số kim loại kiềm, kim loại chuyển tiếp và so sánh các kết quả này với thực nghiệm và các tính toán khác.

Người hướng dẫn : Vũ Văn Hùng - GS.TS% Lư Thị Kim Thanh - PGS.TS

062. Lê, Thị Mai Oanh.

Nghiên cứu chế tạo và khảo sát một số tính chất vật lí của họ vật liệu trên nền PbTiO₃/ Lê Thị Mai Oanh: Luận án Tiến sĩ Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí chất rắn: 62.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 160 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1377

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về cấu trúc, tính chất vật lí của vật liệu có cấu trúc perovskite, vật liệu PbTiO₃, vật liệu multiferroics và một vài kết quả nghiên cứu định hướng multiferroics của vật liệu nền PbTiO₃ trên thế giới. Nghiên cứu phương pháp và quy trình chế tạo mẫu; nguyên lí cơ bản và các bước thực hành của một số phép đo nghiên cứu của luận án. Phân tích ảnh hưởng của nhiệt độ nung và tạp chất kim loại chuyển tiếp lên cấu trúc tinh thể, tính chất vật lí của vật liệu PbTiO₃. Trên cơ sở đó đưa ra sự ảnh hưởng khác nhau của hai quy trình chế tạo composít lên các tính chất cấu trúc, tính chất dao động, tính chất quang và tính chất từ của composít; rút ra ưu và nhược điểm của từng quy trình trong định hướng nghiên cứu chế tạo vật liệu multiferroics.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Minh - GS.TS% In-Sang Yang - GS.TS

063. Lương, Xuân Phương.

Nghiên cứu ảnh hưởng của nút khuyết lên tính chất nhiệt động của hợp kim xen kẽ AB với cấu trúc lập phương tâm khối ở áp suất không/ Lương Xuân Phương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí lý thuyết và Vật lí Toán: 60.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 90 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1817

Phân loại (DDC): 530.1

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về các tính chất nhiệt động của hợp kim xen kẽ có khuyết tật. Nghiên cứu về tính chất nhiệt động của hợp kim xen kẽ AB lý tưởng và có khuyết tật với cấu trúc lập phương tâm khối ở áp suất không. Áp dụng tính số với hợp kim xen kẽ FeX lý tưởng và có khuyết tật ở áp suất không và so sánh kết quả tính toán bằng phương pháp mô men với các kết quả thực nghiệm.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Học - PGS.TS%Nguyễn Thị Hòa - PGS.TS

064. Mẫn, Minh Huệ.

Chế tạo và nghiên cứu tính chất vật lí của vật liệu ZrTiO₄, ZrTiO₄ pha tạp La/ Mẫn Minh Huệ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí chất rắn: 62.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 50 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1146

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Nghiên cứu, chế tạo vật liệu ZrTiO₄ tinh khiết và pha tạp La bằng phương pháp sol-gel. Tìm ra nhiệt độ kết tinh có trật tự của vật liệu ZrTiO₄. Tìm hiểu sự biến đổi tính chất vật lí của vật liệu theo nhiệt độ và theo nồng độ tạp chất La, từ đó đánh giá khả năng ứng dụng quang xúc tác của vật liệu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Minh - GS.TS

065. Ngô, Thị Cẩm Linh.

Chế tạo vật liệu Bi_{1-x}RE_xFe_{0,975}Ni_{0,025}O₃ (RE = Nd, Y; x = 0,00÷0,15) và nghiên cứu một số tính chất vật lý của chúng/ Ngô Thị Cẩm Linh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí chất rắn: 60.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 71 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1838

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Chế tạo thành công vật liệu Bi_{1-x}RE_xFe_{0,975}Ni_{0,025}O₃ (RE = Nd, Y; x = 0,00÷0,15) bằng phương pháp sol-gel. Khảo sát ảnh hưởng của việc đồng pha tạp Nd và Ni, Y và Ni lên đặc trưng cấu trúc và các tính chất vật lí của vật liệu Bi_{1-x}RE_xFe_{0,975}Ni_{0,025}O₃ (RE = Nd, Y; x = 0,00÷0,15). Trên cơ sở đó cải thiện tính chất sắt điện, sắt từ của vật liệu BFO.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Minh - GS.TS

066. Nguyễn, Mạnh Hùng.

Nghiên cứu chế tạo vật liệu ZnWO₄ pha tạp và khảo sát một số tính chất vật lý/ Nguyễn Mạnh Hùng: Luận án Tiến sĩ Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 62.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 162 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1253-54

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Giới thiệu tổng quan, các tính chất cơ bản, điển hình của vật liệu ZnWO₄. Trình bày các phương pháp chế tạo mẫu, các thiết bị được sử dụng trong quá trình đo đạc, nghiên cứu cũng như nguyên lý cơ bản của các phép đo. Nghiên cứu ảnh hưởng của điều kiện công nghệ; sự thay thế ion kim loại chuyển tiếp; sự thay thế ion đất hiếm lên cấu trúc tinh thể và các tính chất vật lý của vật liệu ZnWO₄.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Minh - GS.TS%Đur Thị Xuân Thảo - PGS.TS

067. Nguyễn, Thành Vinh.

Cấu trúc pha của ngưng tụ Bose - Einstein (BEC) một thành phần ở nhiệt độ cực thấp/ Nguyễn Thành Vinh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý Toán: 60.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 70 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1140

Phân loại (DDC): 530.414

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về lý thuyết chuyển pha. Nghiên cứu phương pháp tác dụng hiệu dụng ở nhiệt độ và thể hóa hữu hạn với những khái niệm cơ bản như: thể hiệu dụng CJT, hàm Green nhiệt độ, khai triển loop, hình thức luận thời gian thực và thời gian ảo... Trên cơ sở đó đưa ra cấu trúc pha của BEC trong khí Bose một thành phần ở nhiệt độ cực thấp.

Người hướng dẫn : Lê Viết Hòa - PGS.TS

068. Nguyễn, Thị Hằng.

Nghiên cứu tính chất nhiệt động của hợp kim xen kẽ AB với cấu trúc lập phương tâm khối dưới tác dụng của áp suất/ Nguyễn Thị Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý Toán: 60.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 77 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1805

Phân loại (DDC): 530.1

*Tóm tắt : Trình bày tổng quát về các tính chất nhiệt động của hợp kim nói chung và hợp kim xen kẽ nói riêng. Đồng thời nêu một số phương pháp lý thuyết tiêu biểu để nghiên cứu về các tính chất cơ nhiệt của kim loại, hợp kim và nêu ưu nhược điểm của từng phương pháp. Nghiên cứu về tính chất nhiệt động của hợp kim xen kẽ AB cấu trúc lập phương tâm khối. Áp dụng tính số với hợp kim xen kẽ FeSi và so sánh kết quả tính toán bằng phương pháp thống kê mô men với các kết quả thực nghiệm.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Học - PGS.TS

069. Nguyễn, Thị Thảo.

Chế tạo và nghiên cứu tính chất của vật liệu ZnWO₄ pha tạp các nguyên tố Halogen (Flo, Clo)/ Nguyễn Thị Thảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí chất rắn: 60.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 59 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1839

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Phân tích chế tạo được vật liệu ZnWO₄ pha tạp nguyên tố Flo và Clo. Trên cơ sở đó khảo sát và nghiên cứu các tính chất của vật liệu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Minh - GS.TS

070. Nguyễn, Thị Thu Hà.

Xây dựng và sử dụng thí nghiệm tương tác trên màn hình nhằm phát triển hoạt động nhận thức tích cực, tự lực và sáng tạo của học sinh trong dạy học một số kiến thức về chuyển động cơ của chất điểm (Vật lí 10)/ Nguyễn Thị Thu Hà: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 147 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1358

Phân loại (DDC): 531.112078

*Tóm tắt : Nghiên cứu lí luận dạy học về con đường hình thành kiến thức về chuyển động cơ của chất điểm. Phân tích cơ sở lí luận và thực tiễn của việc xây dựng và sử dụng thí nghiệm tương tác trên màn hình trong dạy học một số kiến thức về chuyển động cơ của chất điểm nhằm phát triển hoạt động nhận thức tích cực, tự lực và sáng tạo của học sinh. Xây dựng và sử dụng thí nghiệm tương tác trên màn hình trong dạy học một số kiến thức về chuyển động cơ của chất điểm. Thực nghiệm sư phạm tiến trình dạy học đã soạn thảo nhằm đánh giá tính khả thi của tiến trình dạy học và thí nghiệm đã xây dựng, từ đó bổ sung, hoàn thiện tiến trình dạy học, thí nghiệm đã xây dựng nhằm phát triển tính tích cực, tự lực và sáng tạo của học sinh trong dạy học một số kiến thức về các loại chuyển động cơ của chất điểm.

Người hướng dẫn : Phạm Xuân Quế - PGS.TS

071. Vương, Khả Anh.

Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Bi_{0,5}K_{0,5}TiO₃ có pha tạp kim loại chuyển tiếp và khảo sát một số tính chất vật lí của chúng/ Vương Khả Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lí, Chuyên ngành: Vật lí chất rắn: 60.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 60 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1819

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Tổng quan về vật liệu gốm áp điện không chì Bi_{0,5}K_{0,5}TiO₃ và một số phương pháp chế tạo. Nghiên cứu, chế tạo vật liệu Bi_{0,5}K_{0,5}TiO₃ có pha tạp kim loại Cr bằng phương pháp sol-gel. Khảo sát một số đặc trưng vật lý của vật liệu sau chế tạo.

Người hướng dẫn : Đặng Đức Dũng – TS%Phạm Văn Vĩnh - TS

072. Hoàng, Thanh Phong.

Xây dựng và sử dụng hệ thống bài tập dựa trên những sai lầm thường gặp của học sinh trong dạy học Hóa học cơ sở và vô cơ ở trường Trung học phổ thông và Trung học phổ thông Chuyên/ Hoàng Thanh Phong: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 229 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1383-84

Phân loại (DDC): 540.76

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về dạy học qua sai lầm của học sinh. Tìm hiểu thực trạng việc sử dụng, khai thác bài tập Hóa học trong dạy học ở trường Trung học phổ thông và Trung học phổ thông chuyên. Xây dựng hệ thống bài tập hóa học dựa trên sai lầm thường gặp của học sinh. Đề xuất một số biện pháp để hạn chế và sửa chữa sai lầm giúp học sinh trong quá trình giải bài tập Hóa học. Thực nghiệm sư phạm và xử lý kết quả để xác định hiệu quả và tính khả thi của hệ thống bài tập Hóa học và những biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Trường - PGS.TS% Cao Cự Giác - PGS.TS

073. Hoàng, Thị Thu Hằng.

Nghiên cứu đặc trưng, tính chất lý, hóa của tổ hợp Poly axit lactic/Chitosan mang Quinin/ Hoàng Thị Thu Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa lí thuyết và hóa lí: 60.44.01.19 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 86 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1151

Phân loại (DDC): 541.2254

*Tóm tắt : Chế tạo được tổ hợp PC có sử dụng chất nhũ hóa và tương hợp PEO làm vật liệu mang thuốc quinin theo phương pháp nhũ tương bay hơi dung môi. Đánh giá hiệu suất mang thuốc quinin của tổ hợp PLA/CS/quinin (PCQ) được chế tạo theo phương pháp nhũ tương bay hơi dung môi; khả năng giải phóng thuốc quinin từ hạt tổ hợp PCQ trong các dung dịch có pH khác nhau. Trên cơ sở đó đưa ra được mô hình giải phóng thuốc quinin từ hạt tổ hợp thu được.

Người hướng dẫn : Thái Hoàng - GS.TS

074. Hoàng, Thị Thúy Hương.

Xây dựng và sử dụng hệ thống bài tập Hóa học vô cơ nhằm phát triển năng lực sáng tạo trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi Hóa học ở trường Trung học phổ thông chuyên/ Hoàng Thị Thúy Hương: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 293 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1343

Phân loại (DDC): 540.76

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển năng lực sáng tạo trong dạy học và bồi dưỡng học sinh giỏi Hóa học ở trường THPT chuyên. Nghiên cứu nội dung kiến thức hóa học và các bài tập hóa học; xác định nguyên tắc, quy trình và phương pháp xây dựng bài tập hóa học vô cơ nhằm phát triển năng lực sáng tạo trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi hóa ở trường THPT. Đề xuất biện pháp sử dụng bài tập Hóa học trong việc phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá tính hiệu quả và khả thi của các đề xuất đưa ra.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Sửu - PGS.TS% Lê Văn Năm - PGS.TS

075. Nguyễn, Mậu Đức.

Phát triển năng lực dạy học cho sinh viên ngành Sư phạm Hóa học thông qua vận dụng mô hình nghiên cứu bài học/ Nguyễn Mậu Đức: Luận án Tiến sĩ Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 160 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1348

Phân loại (DDC): 540.711

*Tóm tắt : Nghiên cứu tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn của việc phát triển năng lực dạy học cho sinh viên Sư phạm Hóa học thông qua mô hình nghiên cứu bài học. Điều tra thực trạng và đề xuất hệ thống các năng lực dạy học cần rèn luyện cho sinh viên Sư phạm Hóa học; quy trình phát triển năng lực dạy học cho sinh viên Sư phạm Hóa học thông qua mô hình nghiên cứu bài học; những điều kiện cần thiết cho quá trình phát triển xây dựng bộ công cụ đánh giá năng lực dạy học. Trên cơ sở đó tiến hành tổ chức phát triển một số năng lực dạy học và thực nghiệm sư phạm, xử lí thống kê số liệu thực nghiệm để đánh giá chất lượng, hiệu quả và tính khả thi của các đề xuất đã đưa ra.

Người hướng dẫn : Trần Trung Ninh - PGS.TS%Hoàng Thị Chiên - PGS.TS

076. Nguyễn, Thị Mến.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh trong dạy học phần Dẫn xuất hidrocacbon lớp 11 (cơ bản) ở trường Trung học phổ thông/ Nguyễn Thị Mến: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 97 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1835

Phân loại (DDC): 547.010712

*Tóm tắt : Hệ thống hóa và làm sáng tỏ một số khái niệm, vấn đề liên quan làm cơ sở lí luận và thực tiễn để phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh trong dạy học Hóa học đặc biệt là phần dẫn xuất hidrocacbon lớp 11 (cơ bản) ở trường THPT. Đề xuất một số biện pháp phát triển; thiết kế và sử dụng bộ công cụ đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong dạy học phần dẫn xuất hidrocacbon. Tiến hành thực nghiệm sư phạm kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của một số biện pháp và những đề xuất của đề tài

Người hướng dẫn : Đặng Thị Oanh - PGS.TS%Trần Thị Kim Liên - TS

077. Nguyễn, Thị Nguyệt.

Áp dụng một số phương pháp dạy học tích cực trong dạy học Hóa học Hữu cơ ở các trường Đại học và Cao đẳng Y tế nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên/ Nguyễn Thị Nguyệt: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 161 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1386

Phân loại (DDC): 547.00711

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lí luận về dạy học đại học; các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; tự học và năng lực tự học. Nghiên cứu thực tiễn liên quan đến việc áp dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học hóa học hữu cơ và vấn đề tự học của sinh viên ở một số trường Đại học & Cao đẳng Y tế. Đề xuất áp dụng một số phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực và thiết kế kế hoạch dạy học áp dụng các phương pháp, kĩ thuật đã đề xuất nhằm phát triển năng lực thực hiện cho sinh viên Y khoa. Thiết kế công cụ hỗ trợ trong dạy học hóa học hữu cơ và thực nghiệm sư phạm ở một số trường Đại học và Cao đẳng Y tế nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả của các phương pháp, kĩ thuật dạy học đã đề xuất và tài liệu tự học đã thiết kế.

Người hướng dẫn : Nguyễn Cương - GS.TSKH%Ngô Văn Vụ - TS

078. Nguyễn, Thị Thanh.

Vận dụng lí thuyết kiến tạo trong dạy học môn Hóa học 10 nâng cao nhằm phát triển một số năng lực cho học sinh/ Nguyễn Thị Thanh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 159 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1390

Phân loại (DDC): 540.712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn vận dụng lí thuyết kiến tạo trong dạy học Hóa học nhằm phát triển năng lực tự học và năng lực vận dụng kiến thức Hóa học vào thực tiễn của học sinh. Vận dụng lí thuyết kiến tạo trong dạy học Hóa học 10 nâng cao nhằm phát triển năng lực tự học và năng lực vận dụng kiến thức Hóa học vào thực tiễn cho học sinh. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm và xử lí thống kê số liệu thực nghiệm để đánh giá tính khả thi, chất lượng và hiệu quả của các biện pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Trung Ninh - PGS.TS%Đặng Xuân Thư - PGS.TS

079. Nguyễn, Văn Thụ.

Nghiên cứu chế tạo than hoạt tính từ vỏ hạt cà phê để hấp phụ hiệu quả một số chất hữu cơ trong dung dịch nước/ Nguyễn Văn Thụ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa lí thuyết và Hóa lí: 60.44.01.19 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 82 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0901

Phân loại (DDC): 541.33

*Tóm tắt : Chế tạo than hoạt tính từ vỏ hạt cà phê, sử dụng tác nhân hoạt hóa $ZnCl_2$ trong các điều kiện khác nhau. Xác định các đặc trưng vật lí, hóa lí của than chế tạo được. Khảo sát khả năng hấp phụ thuốc nhuộm DR-23 trong dung dịch nước của than chế tạo được.

Người hướng dẫn : Lê Văn Khu - TS

080. Phạm, Thị Bích Thảo.

Phát triển năng lực khoa học cho học sinh thông qua hệ thống bài tập phân Kim loại - Hóa học 12 nâng cao/ Phạm Thị Bích Thảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 144 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1833

Phân loại (DDC): 546.3076

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn của việc sử dụng bài tập Hóa học để phát triển năng lực khoa học cho học sinh THPT. Điều tra, đánh giá thực trạng việc sử dụng bài tập và phát triển năng lực khoa học cho học sinh trong dạy học Hóa học ở một số trường THPT của huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Tuyển chọn, xây dựng hệ thống bài tập phân Kim loại - Hóa học 12 nâng cao dùng để phát triển năng lực khoa học cho học sinh trường THPT. Đề xuất một số biện pháp sử dụng bài tập phân Kim loại - Hóa học 12 nâng cao để phát triển năng lực khoa học cho học sinh trường THPT. Trên cơ sở đó thiết kế bộ công cụ đánh giá năng lực khoa học của học sinh.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đức Dũng - TS

081. Phạm, Thị Lua.

Nghiên cứu khả năng bảo vệ chống ăn mòn cốt thép của vữa xi măng chứa các hạt oxit kích thước nanomet/ Phạm Thị Lua: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Hóa học, Chuyên ngành: Hóa lý thuyết và hóa lí: 60.44.01.19 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 59 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1820

Phân loại (DDC): 541.33

*Tóm tắt : Chế tạo các mẫu bê tông không chứa nano và có chứa các hạt nano với hàm lượng 1% so với khối lượng của xi măng. Xây dựng thí nghiệm đo hệ số khuếch tán với cảm biến clorua tự chế tạo. Nghiên cứu hình thái cấu trúc của vữa xi măng khi có hay không có hạt nano; ảnh hưởng của các hạt nano tới cường độ nén của bê tông và quá trình ăn mòn cốt thép.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tuấn Anh - TS

082. Phạm, Xuân Cường.

Nghiên cứu tính chất và cơ chế hấp phụ một số ion kim loại nặng trên vật liệu chế tạo từ bùn đỏ/ Phạm Xuân Cường: Luận án Tiến sĩ Hóa học, Chuyên ngành: Hóa lý thuyết và hóa lí: 62.44.01.19 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 115 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1379

Phân loại (DDC): 541.335

*Tóm tắt : Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ mới từ phế thải bùn đỏ, trong công nghiệp khai thác và chế biến bauxite. Phân tích các tính chất và cơ chế hấp phụ ion kim loại nặng Cd^{2+} , Cu^{2+} , Zn^{2+} và $As(V)$ dạng $HAsO_4^{2-}$ trong nước thải bằng các thí nghiệm thực tế kết hợp với lý thuyết tính toán hiện đại; qua đó đóng góp thêm một loại vật liệu hấp phụ từ nguồn phế thải bùn đỏ trong công nghiệp khai thác và chế biến bauxite, để xử lý các ion kim loại nặng trong nước.

Người hướng dẫn : Nguyễn Trung Minh - PGS.TS% Nguyễn Ngọc Hà - PGS.TS

083. Phan, Thị Hà.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua hệ thống bài tập phần Hóa học vô cơ - Hóa học 10/ Phan Thị Hà: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 129 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1834

Phân loại (DDC): 546.076

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lí luận về vấn đề hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong quá trình dạy học Hóa học ở trường phổ thông. Điều tra đánh giá thực trạng việc sử dụng bài tập và phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học Hóa học ở một số trường THPT tỉnh Sơn La. Đề xuất được một số biện pháp sử dụng hệ thống bài tập hóa học đã lựa chọn, xây dựng nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học Hóa học lớp 10. Trên cơ sở đó đưa ra bộ công cụ đánh giá năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đức Dũng - TS

570. KHOA HỌC VỀ SỰ SỐNG, SINH HỌC

084. An, Biên Thùy.

Sử dụng tư liệu thu được từ thực tiễn dạy học Sinh học ở trường phổ thông để biên soạn bài tập dùng vào dạy học phần Lí luận dạy học Sinh học/ An Biên Thùy: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 148 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1382

Phân loại (DDC): 570.76

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về: Tư liệu dạy học , tư liệu thực tiễn trong dạy học ; Bài tập, bài tập thực tiễn, phương pháp dạy học bằng bài tập thực tiễn. Điều tra thực trạng và đề xuất quy trình xây dựng và sử dụng bài tập thực tiễn trong dạy học học phần lí luận dạy học Sinh học để rèn luyện kĩ năng soạn giáo án cho sinh viên . Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm kiểm chứng giả thuyết nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

085. Chu, Ngọc Hải.

Rèn luyện cho học sinh năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn trong dạy học chương I "Chuyển hóa vật chất và năng lượng" - Sinh học 11 THPT/ Chu Ngọc Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Sinh học: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1098

Phân loại (DDC): 572.430712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về rèn luyện cho HS năng lực vận dụng kiến thức vào giải quyết tình huống thực tiễn. Phân tích mục tiêu, nội dung, kiến thức chương 1 “ Chuyển hóa vật chất và năng lượng”- sinh học 11 THPT. Điều tra thực trạng và đề xuất cấu trúc năng lực và quy trình thực hiện các bước giải quyết vấn đề thực tiễn làm cơ sở để rèn luyện cho học sinh tự lực nghiên cứu một tình huống thực tiễn và giải quyết các vấn đề của tình huống đặt ra. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm, kiểm tra kết quả để kiểm chứng giả thuyết khoa học của đề tài.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

086. Hà, Văn Dũng.

Vận dụng quan điểm phát triển đồng tâm nội dung của chương trình Sinh học phổ thông trong dạy học Sinh học cơ thể - Sinh học 11/ Hà Văn Dũng: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 144 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1243-44

Phân loại (DDC): 570.712

*Tóm tắt : Tổng quan những nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam về quan điểm phát triển đồng tâm, xây dựng lý thuyết phát triển đồng tâm nội dung chương trình làm cơ sở cho việc tổ chức dạy học Sinh học 11. Điều tra, đánh giá thực trạng vận dụng quan điểm phát triển đồng tâm nội dung của chương trình; nghiên cứu đặc điểm nội dung; xây dựng quy trình vận dụng quan điểm phát triển đồng tâm nội dung chương trình Sinh học phổ thông để tổ chức dạy học Sinh học cơ thể – Sinh học 11. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

087. Nguyễn, Kỳ Loan.

Giáo dục môi trường trong dạy học Sinh học 6 ở trường Trung học cơ sở/ Nguyễn Kỳ Loan: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 222 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1357

Phân loại (DDC): 570.712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận của dạy học tích hợp, biện pháp tích hợp giáo dục môi trường trong dạy học Sinh học nói chung và dạy học Sinh học 6 nói riêng. Điều tra thực trạng giáo dục môi trường và tích hợp giáo dục môi trường trong dạy học môn học ở trường THCS. Phân tích nội dung, xây dựng quy trình thiết kế và đề xuất biện pháp để tổ chức tích hợp giáo dục môi trường bằng các chủ đề trong dạy học Sinh học 6. Thực nghiệm sư phạm để xác định hiệu quả tích hợp theo chủ đề trong thực hiện mục tiêu dạy học Sinh học 6 và giáo dục môi trường về kiến thức, thái độ, hành vi.

Người hướng dẫn : Lê Đình Trung - PGS.TS

088. Nguyễn, Văn Thuấn.

Nghiên cứu nấm men và nguyên liệu Malt thóc để sản xuất rượu Whisky/ Nguyễn Văn Thuấn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Vi sinh vật học: 60.42.01.07 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 61 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0637

Phân loại (DDC): 579.563

*Tóm tắt : Phân lập và tuyển chọn chủng nấm men từ bánh men thuốc Bắc (tại huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) để lên men rượu Whisky. Nghiên cứu, tạo được malt từ lúa Tạp Giao làm nguyên liệu để sản xuất rượu Whisky; điều kiện làm khô malt lúa Tạp Giao mà không làm mất hoạt tính enzyme amylaza có trong malt. Trên cơ sở đó sản xuất thử 10 lít rượu Whisky bằng nấm men tự phân lập và malt thóc tự làm.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Hào - TS

089. Phan, Thị Thu Hiền.

Xây dựng và sử dụng bài tập tình huống để dạy Sinh học 10 Trung học phổ thông/ Phan Thị Thu Hiền: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 142 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1229-30

Phân loại (DDC): 570.76

*Tóm tắt : Tổng quan lịch sử nghiên cứu và sử dụng bài tập Hóa học vào dạy học trên thế giới và Việt Nam. Nghiên cứu bản chất, vai trò, ý nghĩa, các khái niệm liên quan đến bài tập Hóa học trong dạy học Sinh học ở trường THPT. Điều tra thực trạng về sự hiểu biết, phân tích logic nội dung kiến thức và đề xuất nguyên tắc, quy trình xây dựng bài tập Hóa học trong dạy học Sinh học 10 vào quá trình dạy học, đặc biệt trong khâu nghiên cứu tài liệu mới. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm tra giả thuyết khoa học của đề tài.

Người hướng dẫn : Lê Đình Trung - PGS.TS

580. THỰC VẬT HỌC

090. La, Thị Mai Loan.

Nghiên cứu đa dạng sinh học, sinh thái của các loài thực vật có khả năng chữa bệnh cao huyết áp tại xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn/ La Thị Mai Loan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Sinh thái học: 60.42.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 52 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0712

Phân loại (DDC): 581.6340959711

*Tóm tắt : Xác định sự phân bố của các loài thực vật có khả năng chữa bệnh huyết áp cao trong các kiểu thảm thực vật tại xã Hữu Liên huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Đánh giá mức độ khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên cây thuốc chữa bệnh huyết áp cao tại khu vực nghiên cứu. Đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát triển bền vững các loài cây thuốc có khả năng chữa huyết áp cao tại xã Hữu Liên huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Người hướng dẫn : Bùi Thu Hà - TS

091. Trương, Xuân Cảnh.

Xây dựng và sử dụng bài tập để phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh trong dạy học Sinh học cơ thể thực vật - Sinh học 11 Trung học phổ thông/ Trương Xuân Cảnh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 133 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1251-52

Phân loại (DDC): 580.76

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về năng lực; năng lực thực nghiệm; bài tập; bài tập thực nghiệm; xác định cấu trúc năng lực thực nghiệm, các năng lực thành phần của năng lực thực nghiệm. Điều tra thực trạng dạy và học thực hành Sinh học 11 ở một số trường THPT đại diện cho địa bàn thành phố; nông thôn; miền núi. Phân tích mục tiêu, nội dung chương trình và đề xuất quy trình sử dụng bài tập để phát triển năng lực thực nghiệm cho học sinh trong dạy học Sinh học cơ thể thực vật - Sinh học 11 THPT. Xác định phương pháp và tiêu chí đánh giá mức độ năng lực thực nghiệm bộ môn Sinh học của học sinh. Triển khai thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng giả thuyết khoa học của đề tài đã đặt ra.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

590. ĐỘNG VẬT HỌC

092. Lê, Trung Dũng.

Nghiên cứu lưỡng cư, bò sát ở khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, tỉnh Điện Biên/ Lê Trung Dũng: Luận án Tiến sĩ Sinh học, Chuyên ngành: Động vật học: 62.42.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 168 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1275

Phân loại (DDC): 597.909597177

*Tóm tắt : Đánh giá mức độ đa dạng các loài lưỡng cư bò sát ở khu vực nghiên cứu. Phân tích đặc điểm phân bố, xác định đặc điểm sinh học, sinh thái học của một số loài lưỡng cư bò sát. Trên cơ sở đó đánh giá giá trị bảo tồn của các loài lưỡng cư bò sát và đề xuất các kiến nghị đối với công tác bảo tồn.

Người hướng dẫn : Nguyễn Lâm Hùng Sơn - PGS.TS%Nguyễn Quảng Trường - TS

093. Phạm, Hồng Thái.

Nghiên cứu lưỡng cư, bò sát ở khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà - Núi Chúa - thành phố Đà Nẵng/ Phạm Hồng Thái: Luận án Tiến sĩ Sinh học, Chuyên ngành: Động vật học: 62.42.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 137 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1247-48

Phân loại (DDC): 597.90959751

*Tóm tắt : Điều tra nghiên cứu thành phần loài lưỡng cư, bò sát ở khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà - Núi Chúa. Phân tích đặc điểm hình thái phân loại, sự phân bố các loài theo độ cao, sinh cảnh, nơi ở và đặc điểm sinh học, sinh thái một số loài.

Người hướng dẫn : Lê Nguyên Ngật - PGS.TS%Đinh Thị Phương Anh - PGS.TS

094. Phạm, Văn Anh.

Nghiên cứu lưỡng cư, bò sát ở hai khu bảo tồn thiên nhiên Cópia và Sốp Cốp, tỉnh Sơn La/ Phạm Văn Anh: Luận án Tiến sĩ Sinh học, Chuyên ngành: Động vật học: 62.42.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 147 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1274

Phân loại (DDC): 597.90959718

*Tóm tắt : Đánh giá mức độ đa dạng về thành phần loài lưỡng cư bò sát ở hai khu bảo tồn thiên nhiên Cópia và Sốp Cốp. Mô tả đặc điểm hình thái đặc trưng, so sánh mức độ tương đồng về thành phần loài lưỡng cư bò sát giữa hai khu bảo tồn trong khu vực nghiên cứu và với các khu bảo tồn, vườn quốc gia lân cận. Nghiên cứu đặc điểm phân bố, thành phần thức ăn của một số nhóm lưỡng cư đại diện cho các dạng nơi ở tại khu vực nghiên cứu. Xác định các yếu tố đe dọa và đề xuất một số kiến nghị đối với công tác bảo tồn và phát triển bền vững các loài lưỡng cư bò sát ở khu vực nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Lâm Hùng Sơn - PGS.TS%Nguyễn Quảng Trường - TS

600. CÔNG NGHỆ

095. Hồ, Ngọc Tiên.

Đào tạo nghề may thời trang trình độ Cao đẳng theo chuẩn đầu ra/ Hồ Ngọc Tiên: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 216 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1264

Phân loại (DDC): 646.400711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về đào tạo nghề theo chuẩn đầu ra. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp vận dụng quan điểm đào tạo nghề theo chuẩn đầu ra trong đào tạo nghề May thời trang trình độ cao đẳng. Trên cơ sở đó kiểm nghiệm và đánh giá những biện pháp đề xuất để khẳng định tính cần thiết và khả thi của đề tài tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật VINATEX thành phố Hồ Chí Minh và một số cơ sở đào tạo khác.

Người hướng dẫn : Trần Sinh Thành - PGS.TS%Phan Long - TS

096. Lê, Thị Tuyết.

Nghiên cứu mối liên quan giữa một số yếu tố dinh dưỡng, thể lực và gen di truyền với béo phì ở trẻ em Tiểu học Hà Nội/ Lê Thị Tuyết: Luận án Tiến sĩ Sinh học, Chuyên ngành: Sinh lí học người và động vật: 62.42.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 140 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1378

Phân loại (DDC): 618.92398027

*Tóm tắt : Xác định mối liên quan giữa một số yếu tố dinh dưỡng và béo phì ở trẻ em Tiểu học Hà Nội. Tìm hiểu ảnh hưởng của một số đặc điểm hoạt động thể lực và xác định được mối liên quan của một số SNP và béo phì ở trẻ em tiểu học Hà Nội. Phân tích tổng hợp ảnh hưởng của một số yếu tố dinh dưỡng, hoạt động thể lực và một số SNP đến béo phì ở trẻ em Tiểu học Hà Nội.

Người hướng dẫn : Trần Quang Bình – TS% Dương Thị Anh Đào - TS

097. Lương, Trọng Tuệ.

Vận dụng phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ trong dạy học phần Vẽ kĩ thuật môn Công nghệ 11 cấp Trung học phổ thông/ Lương Trọng Tuệ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 86 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1077

Phân loại (DDC): 604.20712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận về phương pháp dạy học tích cực và phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ. Nghiên cứu nội dung, chương trình công nghệ 11 cấp THPT. Xây dựng giáo án bài dạy có vận dụng dạy học hợp tác vào dạy học phần vẽ Kỹ thuật công nghệ 11. Tìm hiểu thực trạng việc vận dụng phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ trong dạy và học Công nghệ 11 ở trường THPT. Kiểm nghiệm tính hợp lý, khả thi và có hiệu quả của việc vận dụng phương pháp dạy học hợp tác nhóm nhỏ trong dạy học phần vẽ kĩ thuật.

Người hướng dẫn : Nguyễn Kim Thành - TS

098. Ngô, Thị Thanh Nhân.

Phát triển ngành chăn nuôi ở tỉnh Hà Nam/ Ngô Thị Thanh Nhân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 60.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 128 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1824

Phân loại (DDC): 636.00959737

*Tóm tắt : Tổng quan những vấn đề lí luận và thực tiễn về phát triển chăn nuôi. Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố ngành chăn nuôi; phân tích thực trạng phát triển ngành chăn nuôi ở Hà Nam. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp phát triển ngành chăn nuôi của tỉnh thời gian tới.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Đức - GS.TS

099. Nguyễn, Văn Bấy.

Dạy học trải nghiệm và vận dụng trong đào tạo nghề Điện dân dụng cho lực lượng lao động nông thôn/ Nguyễn Văn Bấy: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 173 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1255-56

Phân loại (DDC): 621.3071

*Tóm tắt : Nghiên cứu lí luận và thực tiễn của việc dạy học trải nghiệm trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nghiên cứu đặc điểm của lao động nông thôn để lựa chọn quy trình dạy học phù hợp. Đề xuất quy trình dạy học trải nghiệm trong đào tạo nghề Điện dân dụng cho lao động nông thôn. Tổ chức kiểm chứng tính khả thi của quy trình dạy học được đề xuất trong thực tiễn bằng điều tra, khảo sát và thực nghiệm khoa học.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Hộ - GS.TSKH

100. Phan, Thị Hải Vân.

Dạy học môn Kỹ thuật may 2 cho sinh viên Cao đẳng theo tiếp cận mục tiêu/ Phan Thị Hải Vân: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 221 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1267

Phân loại (DDC): 646.0711

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lí luận và thực tiễn về dạy học theo tiếp cận mục tiêu. Xây dựng nguyên tắc; xác lập quy trình và các hướng triển khai dạy học môn Kỹ thuật may 2, trình độ cao đẳng theo tiếp cận mục tiêu. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đặng Văn Nghĩa - PGS.TS%Nguyễn Trần Nghĩa - TS

101. Trần, Thị Hằng.

Nghiên cứu một số chỉ tiêu hóa sinh và hoạt tính sinh học của cây Tỏa Dương/ Trần Thị Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Sinh học thực nghiệm: 60.42.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 68 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1831

Phân loại (DDC): 615.321

*Tóm tắt : Xác định một số thành phần hóa sinh của cây tỏa dương: hàm lượng protein, carbohydrate, lipid, axit béo, hàm lượng phenol tổng số, flavonoid tổng số. Nghiên cứu một số hoạt tính sinh học in vitro của các cao phân đoạn từ cây tỏa dương: hoạt tính chống oxy hóa, hoạt tính ức chế tyrosinase, kháng vi sinh vật, kháng ung thư. Trên cơ sở đó đưa ra liệu an toàn của cao chiết tổng từ cây tỏa dương làm cơ sở cho các nghiên cứu tinh sạch hoạt chất và sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng và điều trị một số bệnh.

Người hướng dẫn : Lê Thị Phương Hoa - TS

102. Trịnh, Minh Tuân.

Phát triển tư duy kỹ thuật cho học sinh THCS trong dạy học nghề Điện dân dụng tại Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Hướng nghiệp/ Trịnh Minh Tuân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Kỹ thuật công nghiệp: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 110 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0887

Phân loại (DDC): 621.30712

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển tư duy, tư duy kỹ thuật cho học sinh thông qua dạy học. Nghiên cứu xây dựng các biện pháp phát triển tư duy kỹ thuật cho học sinh trong quá trình dạy học nghề Điện dân dụng. Soạn thảo nội dung và tiến trình dạy một số bài nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển tư duy kỹ thuật cho người học. Trên cơ sở đó tiến hành kiểm nghiệm và đánh giá các đề xuất của đề tài.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Khôi - PGS.TS

800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC

103. Bùi, Thị Ngọc Trâm.

Xây dựng hệ thống câu hỏi và bài tập đánh giá kết quả học tập nhóm bài "Làm văn thuyết minh" của học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực/ Bùi Thị Ngọc Trâm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Việt: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 110 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1830

Phân loại (DDC): 807.6

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xây dựng hệ thống câu hỏi và bài tập đánh giá kết quả học tập nhóm bài "Làm văn thuyết minh" của học sinh lớp 10 theo định hướng phát triển năng lực. Xây dựng hệ thống câu hỏi và bài tập đánh giá kết quả học tập nhóm bài "Làm văn thuyết minh" của học sinh lớp 10. Trên cơ sở đó tiến hành tổ chức thực nghiệm sư phạm kiểm tra tính khả thi của hệ thống câu hỏi và bài tập được đề xuất.

Người hướng dẫn : Phan Thị Hồng Xuân - TS

104. Đặng, Thị Lan Hương.

Chủ đề đồng tiền và chỗ mạnh chỗ yếu của ngòi bút Vũ Trọng Phụng/ Đặng Thị Lan Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 1998 . - 102 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1361

Phân loại (DDC): 895.922

*Tóm tắt : Khái quát về đồng tiền - một chủ đề lớn trong sáng tác của Vũ Trọng Phụng. Phân tích lời tuyên chiến gay gắt đối với đồng tiền và chủ đề đồng tiền trong Giông Tố và ngòi bút phân tích xã hội đặc biệt sắc sảo của một nhà văn hiện thực lớn qua sáng tác của Vũ Trọng Phụng thời kì 1930 - 1935 và thời kì 1936. Trên cơ sở đó tiếp tục tố cáo sức mạnh đen tối của đồng tiền và luận đề bi quan về sự bất lực thảm hại của lương tâm con người trước đồng tiền qua thời kì sáng tác cuối cùng của Vũ Trọng Phụng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hoàn Khung - PGS

105. Đặng, Thị Thu Doan.

Nghệ thuật trào lộng trong truyện ngắn của Hồ Anh Thái/ Đặng Thị Thu Doan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 106 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1818

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Khái quát về Hồ Anh Thái và hành trình sáng tạo truyện ngắn trào lộng. Chỉ ra một trong những đặc điểm nội bật làm nên thành công của truyện ngắn của Hồ Anh Thái chính là nghệ thuật trào lộng. Phân tích cách thức tổ chức tình huống trào lộng và tái hiện những chân dung biếm họa. Qua đó giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn về quá trình sáng tác, đổi mới trong con đường văn chương của Hồ Anh Thái; đồng thời sẽ nâng cao kỹ năng phân tích tác phẩm truyện ngắn được viết theo khuynh hướng trào lộng.

Người hướng dẫn : Trần Hạnh Mai - TS

106. Hà, Thu Thủy.

Đặc điểm kịch Cao Hành Kiện/ Hà Thu Thủy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 60.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 98 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1827

Phân loại (DDC): 895.1251

*Tóm tắt : Luận văn là chỉ ra những đặc điểm tiêu biểu của kịch Cao Hành Kiện như: Nhân vật, kết cấu, ngôn ngữ... từ đó đưa tới cái nhìn tổng quan về nghệ thuật viết kịch của ông. Từ quá trình tiếp cận, phân tích, khái quát những đặc trưng trong nghệ thuật soạn kịch Cao Hành Kiện, luận văn đã khẳng định những nỗ lực, cống hiến quý báu của nhà văn đối với nền văn học thế giới.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Mai Chanh - PGS.TS

107. Hoàng, Thị Lâm.

Giọng điệu thơ Nguyễn Duy/ Hoàng Thị Lâm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0935

Phân loại (DDC): 895.92234

*Tóm tắt : Một số vấn đề lí thuyết về giọng điệu thơ và cơ sở hình thành giọng điệu thơ Nguyễn Duy. Phân tích những sắc thái giọng điệu chính và một số phương thức tạo giọng tiêu biểu của thơ Nguyễn Duy. Qua đó góp phần khẳng định thêm nét đặc sắc của một nhà thơ tài năng, có phong cách nghệ thuật độc đáo.

Người hướng dẫn : Đỗ Hải Ninh – TS%Nguyễn Thị Bình - PGS.TS

108. Hoàng, Thị Xuân.

Phát triển năng lực tư duy sáng tạo của học sinh trong dạy học bài thơ "Nói với con" - Y Phương/ Hoàng Thị Xuân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 106 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1218

Phân loại (DDC): 895.922134

*Tóm tắt : Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho học sinh trong giờ dạy bài thơ “Nói với con” của Y Phương. Xác định một số yếu tố phát triển năng lực, một số khái niệm cơ sở trong cụm từ phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho học sinh THCS. Nghiên cứu và đề xuất cách thức tổ chức dạy học để phát triển năng lực tư duy sáng tạo của học sinh trong giờ học bài thơ “Nói với con” của Y Phương. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi của đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thanh Hùng - GS.TS

109. Huỳnh, Văn Hoa.

Dạy học tác phẩm nghị luận trung đại trong sách Ngữ văn Trung học phổ thông/ Huỳnh Văn Hoa: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt: 62.14.10.04 . - H.: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2008 . - 229 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1370

Phân loại (DDC): 895.9220712

*Tóm tắt : Xác định những cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc dạy học thể loại văn nghị luận nói chung và nghị luận trung đại nói riêng. Lựa chọn và xây dựng một số giải pháp dạy học tác phẩm nghị luận trung đại. Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp dạy học tác phẩm nghị luận trung đại có trong chương trình và sách giáo khoa Ngữ văn lớp 10 và lớp 11 theo định hướng mới.

Người hướng dẫn : Đỗ Ngọc Thống - PGS.TS%Hoàng Hòa Bình - PGS.TS

110. Lê, Lâm.

Nhân vật nữ trong tác phẩm của Ernest Hemingway từ góc độ nữ quyền luận/ Lê Lâm: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 62.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 169 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1263

Phân loại (DDC): 813.5

*Tóm tắt : Luận án khái lược, tổng hợp lại những nét chính của lí thuyết nữ quyền (Feminism). Từ lí thuyết “phê bình nữ quyền”, lý giải một số đặc điểm về nhân vật nữ trong tác phẩm của E. Hemingway. Trên cơ sở xác định hệ thống nhân vật nữ và vai trò của chúng trong tác phẩm của E. Hemingway, luận án góp phần định dạng nhân vật nữ của E. Hemingway trong truyền thống văn học Mỹ.

Người hướng dẫn : Lê Huy Bắc - GS.TS

111. Lê, Thị Thu Hằng.

Thơ Đồng Đức Bốn truyền thống và hiện đại/ Lê Thị Thu Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 106 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1203

Phân loại (DDC): 895.922134

*Tóm tắt : Luận văn tập trung tìm hiểu những yếu tố truyền thống và hiện đại ở nội dung cảm hứng và nghệ thuật thể hiện trong thơ Đồng Đức Bốn. Phân tích nội dung truyền thống và hiện đại trong thơ Đồng Đức Bốn nhìn từ góc độ nội dung cảm hứng và nghệ thuật thể hiện. Qua đó góp phần vào việc khám phá cá tính sáng tạo độc đáo của nhà thơ, khẳng định vị trí và đóng góp quan trọng của thơ ông trong xu hướng đổi mới trên cơ sở truyền thống thơ dân tộc.

Người hướng dẫn : Mai Thị Hương - PGS.TS

112. Lư, Cẩm Anh.

Đề tài người nông dân trong sáng tác của Lỗ Tấn và Nam Cao/ Lư Cẩm Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.34 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2006 . - 66 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1362

Phân loại (DDC): 809.93352863

*Tóm tắt : Tổng quan sáng tác của Lỗ Tấn và Nam Cao trong bối cảnh văn học Trung Quốc và Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến 1945. Phân tích cảm hứng chủ đạo và vấn đề người nông dân trong sáng tác của Lỗ Tấn và Nam Cao. Trên cơ sở đó đưa ra một vài đặc điểm nghệ thuật trong sáng tác viết về đề tài nông dân của 2 ông.

Người hướng dẫn : Trần Đăng Xuyên - GS.TS

113. Mai, Thị Thu.

Tinh thần nữ quyền trong văn xuôi Việt Nam sau 1986/ Mai Thị Thu: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 62.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 158 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1261

Phân loại (DDC): 895.92283408093522

*Tóm tắt : Tổng quan về tình hình nghiên cứu nữ quyền trong văn học. Chỉ ra và phân tích những tiền đề xã hội – thẩm mỹ dẫn tới sự xuất hiện tinh thần nữ quyền trong văn xuôi Việt Nam sau 1986. Phân tích, làm rõ những nội dung cơ bản của tinh thần nữ quyền trong văn xuôi Việt Nam sau 1986 trên các phương diện: ý thức sáng tạo văn chương; cách tiếp cận và thể hiện hình tượng người phụ nữ trong tác phẩm; cái nhìn về trật tự nam quyền và người đàn ông. Khám phá một số phương thức nghệ thuật tương ứng với việc thể hiện tinh thần nữ quyền trong văn xuôi Việt Nam sau 1986 như: việc lựa chọn và vận dụng ưu thế của các thể loại sáng tác, việc xây dựng hình tượng nhân vật, nghệ thuật trần thuật thể hiện tinh thần nữ quyền.

Người hướng dẫn : Trần Đăng Xuyên - GS.TS%Đinh Trí Dũng - PGS.TS

114. Nguyễn, Thị Bắc.

Văn hóa Kinh Bắc trong thơ Hoàng Cầm/ Nguyễn Thị Bắc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 05.04.33 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2003 . - 131 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1360

Phân loại (DDC): 895.92213

*Tóm tắt : Khái quát về Kinh Bắc - một trong những nôi văn hóa lớn của dân tộc - vùng thâm mĩ lớn của Tổ quốc. Phân tích thơ Hoàng Cầm là tấm gương phản chiếu văn hóa Kinh Bắc. Trên cơ sở đó đưa ra đặc điểm thi pháp thơ Hoàng Cầm - một hiện tượng lạ lùng trong thơ ca Việt Nam hiện đại.

Người hướng dẫn : Trần Đăng Thao - TS

115. Nguyễn, Thị Hương.

Cảm hứng thể sự trong thơ Nguyễn Bình Khiêm và thơ Phan Thúc Trục/ Nguyễn Thị Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 108 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0605

Phân loại (DDC): 895.9221009355

*Tóm tắt : Trình bày những vấn đề chung về cảm hứng thể sự trong Văn học trung đại Việt Nam. So sánh thơ văn của Nguyễn Bình Khiêm và Phan Thúc Trục để tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt về nội dung biểu đạt, nghệ thuật biểu hiện cảm hứng thể sự. Lý giải nguyên nhân của những tương đồng và khác biệt đó trên cơ sở thời đại, thể giới quan, nhân sinh quan và quan điểm sáng tác của Nguyễn Bình Khiêm và Phan Thúc Trục.

Người hướng dẫn : Lã Nhâm Thìn - PGS.TS

116. Nguyễn, Thị Minh Thảo.

Ngôn ngữ mảnh vỡ trong tiểu thuyết của Toni Morrison/ Nguyễn Thị Minh Thảo: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 62.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2013 . - 162 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1346

Phân loại (DDC): 813.5

*Tóm tắt : Luận án tiến hành khảo sát, tóm tắt, tổng thuật những luận điểm cơ bản trong các công trình nghiên cứu có liên quan đến tính mảnh vỡ ở trong nước và trên thế giới cũng như những công trình khảo cứu chuyên sâu về vấn đề này trong tiểu thuyết của Toni Morrison. Từ việc làm sáng tỏ nghệ thuật ngôn ngữ mảnh vỡ, khẳng định những giá trị chân, thiện, mĩ và những đóng góp lớn của Morrison đối với văn học hậu hiện đại thế giới - một nữ nhà văn còn khá mới mẻ đối với bạn đọc Việt Nam.

Người hướng dẫn : Lê Huy Bắc - GS.TS

117. Nguyễn, Thị Ngân.

Nghiên cứu thơ chữ Hán của Nguyễn Thông/ Nguyễn Thị Ngân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học trung đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1164

Phân loại (DDC): 895.9221

*Tóm tắt : Khái quát một số vấn đề chung về tác giả Nguyễn Thông. Phân tích chân dung tự họa và đặc điểm nghệ thuật thơ chữ Hán của Nguyễn Thông. Qua đó thấy được những đóng góp của ông trong dòng văn học yêu nước Nam Bộ cuối thế kỉ XIX nói riêng và văn học Việt Nam nói chung.

Người hướng dẫn : Trần Thị Hoa Lê - TS

118. Nguyễn, Thị Thanh.

Xu hướng "nhật hóa" trong truyện ngắn Lê Minh Khuê/ Nguyễn Thị Thanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 106 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0729

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Tổng quan về Francois Jullien và Cuốn “Bàn về cái nhật”. Phân tích xu hướng nhật hóa trong truyện ngắn Lê Minh Khuê nhìn từ phương diện nội dung và nghệ thuật. Qua đó góp thêm một hướng nghiên cứu, tiếp xúc tác phẩm văn học trên phương diện triết học, để hiểu thêm về giá trị truyện ngắn Lê Minh Khuê.

Người hướng dẫn : Chu Văn Sơn - TS

119. Nguyễn, Thu Huyền.

Xây dựng câu hỏi, bài tập đánh giá năng lực đọc hiểu chủ đề "Truyện hiện đại Việt Nam" trong chương trình Ngữ văn 12/ Nguyễn Thu Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 123 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1210

Phân loại (DDC): 895.922334076

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lí luận về kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực. Đề xuất các bước xây dựng câu hỏi bài tập đánh giá năng lực đọc hiểu chủ đề “Truyện hiện đại Việt Nam” trong chương trình Ngữ văn 12, theo định hướng phát triển năng lực nhằm hướng tới mục tiêu đánh giá năng lực cho học sinh THPT góp phần thực hiện yêu cầu đổi mới kiểm tra đánh giá.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hồng Vân - TS

120. Nông, Thị Hậu.

Vận dụng chiến thuật "Cuộc giao tiếp văn học" trong dạy học đọc hiểu truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945 ở THPT/ Nông Thị Hậu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 127 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0805

Phân loại (DDC): 895.9223320712

*Tóm tắt : Xác định cơ sở lý luận và thực tiễn của việc vận dụng chiến thuật “Cuộc giao tiếp văn học” trong dạy học đọc hiểu văn bản văn học. Tìm hiểu chiến thuật “Cuộc giao tiếp văn học”: Những thuận lợi và khó khăn, cách thức vận dụng chiến thuật này vào dạy học truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945 ở THPT. Trên cơ sở đó tiến hành tổ chức thực nghiệm nhằm kiểm tra đánh giá và bổ sung kết quả nghiên cứu của đề tài.

Người hướng dẫn : Phạm Thị Thu Hương - PGS.TS

121. Phạm, Thị Hằng.

Mùa thu trong thơ Nôm đường luật/ Phạm Thị Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0996

Phân loại (DDC): 895.922100933

*Tóm tắt : Luận văn đi sâu vào tìm hiểu biểu tượng mùa – một trong những hình thức biểu hiện của thơ trung đại. Làm rõ nội dung và nghệ thuật biểu hiện của mùa thu trong thơ Nôm Đường luật. Qua đó góp phần vào việc giảng dạy thơ Nôm Đường luật nói riêng và văn học trung đại nói chung trong nhà trường đồng thời có thể tìm hiểu sâu hơn về thể loại văn học dân tộc độc đáo này.

Người hướng dẫn : Vũ Thanh - PGS.TS

122. Phạm, Thị Nga.

Khảo sát văn bản và tìm hiểu giá trị Lê Duy Đản thi tập/ Phạm Thị Nga: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Hán Nôm: 60.22.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 96 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0676

Phân loại (DDC): 895.92211

*Tóm tắt : Giới thiệu tác giả Lê Duy Đản và khảo sát văn bản Lê Duy Đản thi tập. Khảo sát hai văn bản A.2821 và VHv.97 để lựa chọn văn bản cơ sở. Tìm hiểu những giá trị nội dung tư tưởng thể hiện qua tập thơ. Nghiên cứu hệ thống ngôn ngữ trong Lê Duy Đản thi tập.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thanh Chung - TS

123. Phạm, Thị Nhung.

Ý thức đối thoại trong truyện ngắn Lê Minh Khuê sau 1975/ Phạm Thị Nhung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 97 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1385

Phân loại (DDC): 895.92234

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở hình thành ý thức đối thoại trong truyện ngắn Lê Minh Khuê sau 1975. Phân tích ý thức đối thoại qua các chủ đề nổi bật và một số đặc điểm nghệ thuật trong truyện ngắn Lê Minh Khuê. Qua đó góp phần khẳng định thêm vị trí, đóng góp của bà trong nền văn học Việt Nam hiện đại.

Người hướng dẫn : Dương Thị Hương - TS

124. Phạm, Văn Đại.

Cảm hứng thơ ca của các chiến sĩ yêu nước trong nhà tù Đế quốc (giai đoạn đầu thế kỉ XX)/ Phạm Văn Đại: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 60.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 124 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1828

Phân loại (DDC): 895.92213209352

*Tóm tắt : Tìm hiểu cảm hứng sáng tác thơ ca của các chiến sĩ yêu nước, cách mạng trong nhà tù quân xâm lược, để thấy được thế giới tâm hồn phong phú của những người yêu nước trong hoàn cảnh bị tù đày. Phân tích và chỉ ra những cảm hứng sáng tác thơ ca chủ đạo được các tác giả: cảm hứng vượt ngục, cảm hứng tự do, cảm hứng yêu nước, cảm hứng lạc quan, thế sự... Chỉ ra các phương thức biểu hiện nghệ thuật thơ và thành tựu cơ bản của thơ ca trong nhà tù thực dân, đế quốc. Khẳng định vị trí và vai trò quan trọng của bộ phận văn học này trong dòng chảy chung của văn học Việt Nam.

Người hướng dẫn : Trần Mạnh Tiến - PGS.TS

125. Phạm, Văn Nam.

Dạy học tác phẩm văn chương cho học sinh Trung học phổ thông theo hướng giao tiếp/ Phạm Văn Nam: Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt: 62.14.10.04 . - H.: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2009 . - 231 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1369

Phân loại (DDC): 895.9220712

*Tóm tắt : Xác định những tiền đề khoa học cho việc thực hiện bài học tác phẩm văn chương cho học sinh trung học theo hướng giao tiếp. Xác định hệ thống quan điểm, đề ra những nguyên tắc của việc dạy học tác phẩm văn chương theo hướng giao tiếp. Định hướng mô hình tổ chức hoạt động của bài học tác phẩm văn chương theo hướng giao tiếp. Tiến hành các thực nghiệm sư phạm để góp phần minh chứng cho hướng mà luận án đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thanh Hùng - GS.TS% Cao Đức Tiên - PGS.TS

126. Phan, Ngọc.

Vấn đề môi trường sinh thái trong Truyện đường rừng giai đoạn 1930 - 1945/ Phan Ngọc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 60.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 101 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1008

Phân loại (DDC): 895.9223320936

*Tóm tắt : Luận văn trình bày khái niệm môi trường sinh thái và quan niệm nghệ thuật trong Truyện đường rừng giai đoạn 1930 - 1945. Phân tích mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên và một số biện pháp biểu hiện nghệ thuật trong Truyện đường rừng giai đoạn 1930 - 1945. Qua đó nhằm khẳng định những đóng góp của các nhà văn viết Truyện đường rừng giai đoạn 1930 - 1945 có ý nghĩa lớn lao về vấn đề môi trường sinh thái.

Người hướng dẫn : Trần Mạnh Tiến - PGS.TS

127. Phan, Thanh Việt.

Khảo cứu văn bản Sài Sơn Thi Lục/ Phan Thanh Việt: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Hán Nôm: 60.22.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 99 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0713

Phân loại (DDC): 895.922

*Tóm tắt : Khảo sát các thư tịch lịch sử liên quan đến địa danh Sài Sơn (chùa Thầy). So sánh, khảo dị hai văn bản tác phẩm Sài Sơn Thi Lục. Phiên âm, tuyển dịch một số bài tựa, dẫn, văn bia, phú, 54 bài thơ (43 bài chữ Hán, 11 bài thơ Nôm), văn phổ khuyến và trên cơ sở đó bước đầu tìm hiểu giá trị nội dung, nghệ thuật của văn bản.

Người hướng dẫn : Hà Văn Minh - PGS.TS

128. Trần, Thế Tuân.

Đặc điểm thơ trữ tình Lưu Quang Vũ/ Trần Thế Tuân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 109 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1113

Phân loại (DDC): 895.922134

*Tóm tắt : Khái quát về thơ chống Mỹ và hành trình sáng tạo nghệ thuật của Lưu Quang Vũ. Phân tích những hình tượng tiêu biểu và một số nét đặc sắc về nghệ thuật trong thơ Lưu Quang Vũ. Qua đó thấy được những đóng góp của Lưu Quang Vũ về thơ ca cho nền văn học nước nhà.

Người hướng dẫn : Trần Đăng Xuyền - GS.TS

129. Trần, Thị Đoàn.

Truyện và Ký Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh/ Trần Thị Đoàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 5.04.33 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 1996 . - 107 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1366

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Nghiên cứu quá trình sáng tác, phân loại truyện, ký của Hồ Chủ Tịch. Phân tích khám phá sâu vào cơ chế, cấu trúc bên trong của thi pháp thể loại truyện, ký từ đó cố gắng tìm ra phong cách thể loại truyện, ký Hồ Chủ Tịch. Trên cơ sở đó xác định vị trí thể loại của truyện, ký Hồ Chủ Tịch trong thể loại truyện, ký Việt Nam nói riêng, của văn học Việt Nam nói chung.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đình Chú – GS

130. Trần, Thị Thanh Huyền.

Bút pháp tạo hình trong Vang bóng một thời và Chùa Đàn của Nguyễn Tuân/ Trần Thị Thanh Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 105 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1152

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Khái quát về bút pháp tạo hình trong nghệ thuật ngôn từ và quan niệm của Nguyễn Tuân. Phân tích bút pháp tạo hình của Nguyễn Tuân trong Vang bóng một thời và Chùa Đàn, nhìn từ yếu tố mỹ thuật và yếu tố điện ảnh. Qua đó thấy được vị trí của các tác phẩm này trong sự nghiệp sáng tác nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân, đồng thời, tài năng độc đáo trong sáng tạo nghệ thuật của văn tài họ Nguyễn sẽ được nhìn nhận đầy đủ hơn, toàn diện hơn nữa.

Người hướng dẫn : Lê Hải Anh - TS

131. Trần, Thị Thanh Xuân.

Thơ như là một biện pháp tu từ trong truyện kể Trung đại Việt Nam qua một số tác phẩm tiêu biểu (Thánh Tông di thảo, Truyện kì mạn lục, Truyền kỳ tân phả)/ Trần Thị Thanh Xuân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 60.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 92 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0743

Phân loại (DDC): 895.9223109

*Tóm tắt : Nghiên cứu thơ như là một biện pháp tu từ trong truyện kể Trung đại Việt Nam trên các khía cạnh: thơ như một yếu tố trong kết cấu truyện kể; như là một phương tiện bộc lộ nội tâm nhân vật; như là một phương tiện bộc lộ cá tính sáng tạo của nhà văn.

Người hướng dẫn : Lê Lưu Oanh - PGS.TS

132. Trần, Thúy Hoàn.

Thi pháp văn xuôi M.Iu. Lermontov/ Trần Thúy Hoàn: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Nga: 62.22.02.45 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 165 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1262

Phân loại (DDC): 821.78308

*Tóm tắt : Khảo sát toàn bộ mảng văn xuôi Lermontov (cả những tác phẩm chưa hoàn thành), đối chiếu với vận động chung của văn xuôi Nga đương thời, chứng minh nguyên tắc thi pháp văn xuôi đi từ phác thảo đến chỉnh thể đặc thù của nhà văn – họa sĩ – nhà tâm lý, chứng minh văn xuôi Lermontov là một hệ thống các phác thảo hướng tới bức tranh hoàn thiện - tiểu thuyết Một anh hùng thời đại – kết tinh khuynh hướng phát triển chung của văn xuôi tâm lý Nga nửa đầu thế kỷ XIX. Khái quát các kiểu nhân vật chủ đạo trong văn xuôi Lermontov, các phương thức nghệ thuật, thi pháp nhân vật của nhà văn; qua đó khái quát bức tranh thế giới trong văn xuôi Lermontov. Xác định cách thức tổ chức trần thuật (tổ chức người kể chuyện, tổ chức truyện kể, không gian, thời gian) và các mô hình truyện kể cơ bản trong văn xuôi Lermontov.

Người hướng dẫn : Đỗ Hải Phong - PGS.TS

133. Trần, Văn Hiếu.

Ba phong cách trào phúng trong văn học Việt Nam thời kì 1930 - 1945: Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nam Cao/ Trần Văn Hiếu: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 5.04.33 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 1999 . - 210 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/1367

Phân loại (DDC): 895.9223320917

*Tóm tắt : Nghiên cứu sự phong phú đa dạng của tiếng cười trong văn xuôi hiện thực Việt Nam thời kì 1930 - 1945. Phân tích Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan qua tiếng cười bóp chất, bạo khô, tinh quái; Số đỏ của Vũ Trọng Phụng qua chuỗi cười dài nhiều giọng điệu, cung bậc, sắc thái; Nam Cao qua tiếng cười đầy xót thương cho những kiếp "Sông mồn". Từ sự khảo sát phong cách trào phúng Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nam Cao, thử đề xuất mấy ý kiến xung quanh khái niệm truyện trào phúng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đăng Mạnh - GS

134. Trịnh, Tố Loan.

Nghệ thuật so sánh trong tiểu thuyết Đoạn tuyệt của Nhất Linh/ Trịnh Tố Loan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam hiện đại: 60.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 104 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0739

Phân loại (DDC): 895.922332

*Tóm tắt : Tổng quan những vấn đề chung về nghệ thuật so sánh. Khảo sát các cấu trúc so sánh trong tiểu thuyết Đoạn tuyệt của Nhất Linh trên các phương diện so sánh với chức năng khắc họa những xung đột xã hội và so sánh với chức năng miêu tả thiên nhiên; Từ đó có những tìm tòi phát hiện để đánh giá những đóng góp của Nhất Linh đối với quá trình hiện đại hóa ngôn ngữ Tiếng Việt.

Người hướng dẫn : Trần Văn Toàn - TS

135. Vũ, Thị Dung.

Giá trị thiên phóng sự "Cơm thầy cơm cô" của Vũ Trọng Phụng và việc giảng dạy tác phẩm này ở trường Phổ thông trung học/ Vũ Thị Dung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 60.22.34 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2006 . - 60 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1371

Phân loại (DDC): 895.92283403

*Tóm tắt : Khái niệm phóng sự và những đặc sắc riêng của phóng sự Vũ Trọng Phụng. Phân tích những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của phóng sự Cơm thầy cơm cô. Đề xuất những vấn đề cần khai thác ở hai chương III và IV của phóng sự Cơm thầy cơm cô để phục vụ cho việc dạy và học tốt ở Trung học phổ thông.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đăng Mạnh - GS

136. Vũ, Thị Lan.

Khảo sát văn bản và tìm hiểu giá trị thể văn đoản thiên trong Lễ Trai văn tập/ Vũ Thị Lan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Hán Nôm: 60.22.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 87 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0803

Phân loại (DDC): 895.92283

*Tóm tắt : Giới thiệu tác giả Trần Đôn Phục và Lễ Trai văn tập. Khảo sát thể văn đoản thiên và bước đầu tìm hiểu giá trị nội dung và nghệ thuật các bài văn đoản thiên trong Lễ Trai văn tập.

Người hướng dẫn : Dương Tuấn Anh - PGS.TS

137. Vũ, Thị Lan Phương.

Dạy học bút kí "Ai đã đặt tên cho dòng sông?" của Hoàng Phủ Ngọc Tường cho học sinh lớp 12 theo đặc trưng thi pháp thể loại/ Vũ Thị Lan Phương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 99 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1145

Phân loại (DDC): 895.92283403

*Tóm tắt : Chỉ ra những đặc trưng thi pháp bút kí và bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” của Hoàng Phủ Ngọc Tường nói riêng. Đề xuất một số biện pháp dạy học bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” cho học sinh lớp 12. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm nhằm góp phần nâng cao hiệu quả dạy học bút kí nói chung và bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” của Hoàng Phủ Ngọc Tường nói riêng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thanh Hương - PGS.TS

138. Vũ, Thị Loan.

Tích hợp giáo dục kỹ năng mềm cho học sinh lớp 9 trong dạy học bài "Các phương châm hội thoại" sách giáo khoa Ngữ văn 9 tập 1/ Vũ Thị Loan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Văn - Tiếng Việt: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 113 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1825

Phân loại (DDC): 807.12

*Tóm tắt : Nghiên cứu kỹ năng mềm, thành tựu về giáo dục kỹ năng mềm trên thế giới và Việt Nam những năm gần đây. Vai trò của kỹ năng mềm đối với học sinh trong học tập và trong cuộc sống. Tìm hiểu về các hình thức giáo dục hình thành kỹ năng mềm cho học sinh nói chung, tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng mềm trong các môn học nói riêng. Đề xuất quy trình dạy học có tính khả thi trong việc tích hợp giáo dục kỹ năng mềm cho học sinh trong dạy học bài Các phương châm hội thoại. Tổ chức dạy học thực nghiệm nhằm kiểm tra tính khả thi của việc tích hợp giáo dục kỹ năng mềm trong dạy học bài Các phương châm hội thoại. Qua đó rút ra được những kết luận cần thiết.

Người hướng dẫn : Trịnh Thị Lan - TS

139. Vũ, Thị Oanh.

Đạy học văn bản "Chiếu cầu hiền" của Ngô Thì Nhậm từ góc nhìn văn hóa/ Vũ Thị Oanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 87 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0737

Phân loại (DDC): 895.92281

*Tóm tắt : Khái quát hóa tri thức lí luận về văn hóa, mối quan hệ của văn hóa với văn học, với văn chính luận trung đại (thể Chiếu), đặc biệt trong bài "Chiếu cầu hiền" của Ngô Thì Nhậm. Xác lập những biện pháp dạy học văn bản "Chiếu cầu hiền" của Ngô Thì Nhậm ở nhà trường phổ thông từ góc nhìn văn hóa phù hợp nhất với mục đích nghiên cứu của đề tài từ góc nhìn văn hóa. Đề xuất một số biện pháp dạy học Văn tích cực khi dạy bài "Chiếu cầu hiền" từ góc nhìn văn hóa trong trường THPT. Thiết kế giáo án mới, thể hiện cách dạy văn chính luận trung đại qua bài "Chiếu cầu hiền" nhằm đạt được mục tiêu giáo dục của môn Văn trong nhà trường THPT sau 2015.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Quế Anh - TS

900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

140. Bùi, Thị Thùy.

Nhân dân Sơn La trong chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ/ Bùi Thị Thùy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 92 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0678

Phân loại (DDC): 959.7041359718

*Tóm tắt : Làm rõ vị trí chiến lược của Sơn La trong chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ. Phân tích những đóng góp của nhân dân Sơn La trong chiến cuộc Đông Xuân 1953 -1954 và trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Người hướng dẫn : Đào Tố Uyên - PGS.TS

141. Đoàn, Nguyệt Linh.

Phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử ở trường Trung học phổ thông (Thực nghiệm qua lớp 10 chương trình chuẩn)/ Đoàn Nguyệt Linh: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Lịch sử: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 160 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1338

Phân loại (DDC): 907

*Tóm tắt : Tìm hiểu lí luận về năng lực tự học nói chung và năng lực tự học môn Lịch sử nói riêng. Điều tra khảo sát thực trạng về dạy và học môn Lịch sử ở trường THPT nói chung vấn đề phát triển năng lực tự học Lịch sử nói riêng để có cơ sở thực hiện các biện pháp phát triển năng lực tự học môn Lịch sử cho học sinh ở trường THPT. Xác định nội dung, biểu hiện và hệ thống các tiêu chí để đánh giá năng lực tự học môn Lịch sử của học sinh ở trường THPT. Tìm hiểu nội dung chương trình SGK Lịch sử THPT nói chung, Lịch sử lớp 10 nói riêng để đề xuất các biện pháp phát triển năng lực tự học cho học sinh. Thực nghiệm từng phần và toàn phần để kiểm chứng những biện pháp sư phạm mà luận án nêu ra. Từ đó rút ra những kết luận khoa học góp phần đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử để nâng cao chất lượng dạy - học môn Lịch sử ở nhà trường THPT.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Côi - GS.TS

142. Không, Thị Thu.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam (thế kỉ XV đến giữa thế kỉ XIX) ở trường THPT - chương trình chuẩn/ Không Thị Thu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử: 60.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 119 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0936

Phân loại (DDC): 959.700712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT. Tìm hiểu thực tiễn dạy học nói chung, phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học lịch sử nói riêng. Tiến hành khai thác nội dung chương trình Lịch sử Việt Nam lớp 10 – THPT (từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XIX) và đề xuất một số biện pháp để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học lịch sử. Tiến hành thực nghiệm sư phạm tại một số trường THPT để chứng minh những đề xuất mà luận văn đưa ra là đúng và mang tính khả thi.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thế Bình - PGS.TS

143. Lại, Thanh Tâm.

Hướng dẫn viên suốt tuyến đối với phát triển du lịch tuyến Hà Nội - Hạ Long - Hà Nội/ Lại Thanh Tâm: Luận văn Thạc sĩ Việt Nam học, Chuyên ngành: Việt Nam học: 60.22.01.31 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 139 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0726

Phân loại (DDC): 915.97

*Tóm tắt : Tổng quan về hướng dẫn viên suốt tuyến đối với phát triển du lịch tuyến. Phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp tổ chức hoạt động du lịch, quản lý du lịch nhằm nâng cao chất lượng của hướng dẫn viên suốt tuyến trên tuyến Hà Nội – Hạ Long – Hà Nội.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Minh Đức - GS.TS

144. Lê, Tùng Châu.

Ngô Lợi với hoạt động yêu nước và tôn giáo ở huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang thế kỉ XIX/ Lê Tùng Châu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 60.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 74 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/0934

Phân loại (DDC): 959.703

*Tóm tắt : Tổng quan bối cảnh lịch sử và nguồn gốc xuất thân của Ngô Lợi. Phân tích những hoạt động yêu nước và tôn giáo nổi bật của ông. Trên cơ sở đó làm rõ vai trò và ảnh hưởng của Ngô Lợi trong lịch sử An Giang cũng như trong đạo Tứ ân Hiếu nghĩa.

Người hướng dẫn : Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

145. Nguyễn, Ánh Hoàng.

Phân tích cấu trúc, chức năng, cảnh quan phục vụ mục đích tổ chức lãnh thổ sản xuất nông, lâm nghiệp và du lịch tỉnh Yên Bái/ Nguyễn Ánh Hoàng: Luận án Tiến sĩ Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí tự nhiên: 62.44.02.17 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 150 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1239-40

Phân loại (DDC): 915.97157

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu cấu trúc, chức năng cảnh quan phục vụ mục đích tổ chức lãnh thổ sản xuất nông, lâm nghiệp và du lịch. Phân tích đặc điểm cảnh quan tỉnh Yên Bái. Đánh giá cảnh quan phục vụ mục đích tổ chức lãnh thổ sản xuất nông, lâm nghiệp và du lịch tỉnh Yên Bái. Phân tích hiện trạng sử dụng tài nguyên và những vấn đề môi trường nảy sinh trong quá trình phát triển nông, lâm nghiệp và du lịch. Đề xuất các định hướng tổ chức không gian sản xuất cho ngành nông, lâm nghiệp và du lịch của tỉnh Yên Bái đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

Người hướng dẫn : Phạm Hoàng Hải - GS.TSKH%Đào Ngọc Hùng - PGS.TS

146. Nguyễn, Minh Nguyệt.

Đổi mới dạy học lịch sử địa phương ở trường THCS tỉnh Hà Giang/ Nguyễn Minh Nguyệt: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Lịch sử: 62.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2016 . - 163 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/1388

Phân loại (DDC): 959.7163007

*Tóm tắt : Tìm hiểu lí luận về đổi mới dạy học, đổi mới dạy học Bộ môn lịch sử nói chung và lịch sử địa phương nói riêng. Khảo sát, điều tra thực tiễn việc dạy - học lịch sử địa phương ở một số địa phương trong nước và trong nhà trường THCS tỉnh Hà Giang, làm nền tảng cho việc giải quyết vấn đề mà đề tài đặt ra. Tìm hiểu chương trình, nội dung sách giáo khoa lịch sử ở phổ thông; phân phối chương trình lịch sử địa phương ở một số địa phương trong nước và ở trường THCS tỉnh Hà Giang. Qua đó đề xuất những đổi mới về chương trình, mục tiêu và nội dung, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học lịch sử địa phương ở trường THCS tỉnh Hà Giang. Trên cơ sở đó tiến hành thực nghiệm sư phạm từng phần và toàn phần những biện pháp sư phạm đề xuất; rút ra kết luận, kiến nghị.

Người hướng dẫn : Trịnh Đình Tùng - PGS.TS%Nguyễn Thị Bích - TS

147. Nguyễn, Thị Châm.

Chính sách của Mỹ đối với khu vực Latinh giai đoạn 1889 - 1939/ Nguyễn Thị Châm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử thế giới: 60.22.03.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015 . - 128 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/0960

Phân loại (DDC): 970.00904

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở và quá trình triển khai chính sách của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh giai đoạn 1889-1939. Phân tích kết quả, rút ra đặc điểm, đánh giá tác động của chính sách của Mỹ đối với nước Mỹ và khu vực Mỹ Latinh. Qua đó góp phần bổ sung nguồn tài liệu cho việc học tập, nghiên cứu về lịch sử nước Mỹ nói riêng và lịch sử thế giới cận đại nói chung.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Huyền Sâm - TS